HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 35/2015/NQ-HĐND	*Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 12 năm 2015*

NGHỊ QUYẾT
Về việc thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2016 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ XI - KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2015 và Tờ trình số 153/TTr-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2016 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai là 474 công trình, dự án, trong đó:

a) Công trình, dự án phải thu hồi đất của năm 2015 chuyển sang năm 2016 là 252 công trình, dự án với diện tích 1.178,1 héc ta.

b) Công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2016 là 222 công trình, dự án với diện tích 492,63 héc ta.

2. Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp theo điểm b, khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai là 190 công trình, dự án, trong đó:

a) Công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp của năm 2015 chuyển sang năm 2016 là 115 công trình, dự án với diện tích chuyển mục đích sử dụng đất 103,55 héc ta.

b) Công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2016 là 75 công trình, dự án với diện tích chuyển mục đích sử dụng đất 42,64 héc ta.

(Chi tiết công trình, dự án của từng huyện, thành phố tại 4 phụ lục gồm 54 biểu mẫu kèm theo Nghị quyết này)

Điều 2.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các thủ tục để hủy bỏ việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với những công trình, dự án thuộc danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ của năm 2015 nhưng không tiếp tục thực hiện trong năm 2016 theo đúng quy định của pháp luật và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có phát sinh công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp, thì Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015, tại kỳ họp thứ 18./.

CHỦ TỊCH

Lê Viết Chữ

Phụ lục 01

CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA 14 HUYỆN, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư *(triệu đồng)*	Ghi chú
1	Thành phố Quảng Ngãi	40	317.43	676,343	Biểu số 1.1
2	Huyện Bình Sơn	22	180.28	215,443	Biểu số 2.1
3	Huyện Sơn Tịnh	22	457.71	91,405	Biểu số 3.1
4	Huyện Tư Nghĩa	9	21.65	19,475	Biểu số 4.1
5	Huyện Mộ Đức	7	8.27	5,550	Biểu số 5.1
6	Huyện Đức Phổ	9	17.56	23,603	Biểu số 6.1
7	Huyện Nghĩa Hành	12	18.85	8,850	Biểu số 7.1
8	Huyện Ba Tơ	56	44.94	11,266	Biểu số 8.1
9	Huyện Minh Long	9	11.47	6,690	Biểu số 9.1
10	Huyện Sơn Hà	25	18.36	8,191	Biểu số 10.1
11	Huyện Sơn Tây	11	28.28	16,101	Biểu số 11.1
12	Huyện Tây Trà	3	0.24	350	Biểu số 12.1
13	Huyện Trà Bồng	19	42.91	13,911	Biểu số 13.1
14	Huyện Lý Sơn	8	10.15	9,361	Biểu số 14.1
	Tổng	**252**	**1,178.10**	**1,106,539**	

Phụ lục 02

CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA 14 HUYỆN, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

STT	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Ghi chú
				Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*	
1	Thành phố Quảng Ngãi	12	48.96	14.49		Biểu số 1.2
2	Huyện Bình Sơn	16	167.97	23.59	0.20	Biểu số 2.2
3	Huyện Sơn Tịnh	16	96.03	12.85		Biểu số 3.2
4	Huyện Tư Nghĩa	9	28.65	8.43		Biểu số 4.2
5	Huyện Mộ Đức	5	9.00	3.00		Biểu số 5.2
6	Huyện Đức Phổ	11	21.36	12.45		Biểu số 6.2
7	Huyện Nghĩa Hành	7	16.40	5.35		Biểu số 7.2
8	Huyện Ba Tơ	19	61.81	6.68		Biểu số 8.2
9	Huyện Minh Long	6	3.79	1.59		Biểu số 9.2
10	Huyện Sơn Hà	2	7.11	0.38		Biểu số 10.2
11	Huyện Sơn Tây	7	96.49	7.21	2.18	Biểu số 11.2
12	Huyện Tây Trà	0	0.00	0.00		
13	Huyện Trà Bồng	4	7.19	5.01		Biểu số 13.2
14	Huyện Lý Sơn	1	0.62	0.00	0.14	Biểu số 14.2
	Tổng	**115**	**565.38**	**101.03**	**2.52**	

Phụ lục 03

CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA 14 HUYỆN, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch *(ha)*	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư *(triệu đồng)*	Ghi chú
1	Thành phố Quảng Ngãi	30	68.12	62,648	Biểu số 1.3
2	Huyện Bình Sơn	19	129.10	11,451	Biểu số 2.3
3	Huyện Sơn Tịnh	11	31.07	60,700	Biểu số 3.3
4	Huyện Tư Nghĩa	18	10.84	4,682	Biểu số 4.3
5	Huyện Mộ Đức	10	4.01	3,770	Biểu số 5.3
6	Huyện Đức Phổ	11	143.18	19,800	Biểu số 6.3
7	Huyện Nghĩa Hành	7	7.36	1,592	Biểu số 7.3
8	Huyện Huyện Ba Tơ	36	49.28	12,226	Biểu số 8.3
9	Huyện Minh Long	3	9.60	5,952	Biểu số 9.3
10	Huyện Sơn Hà	13	1.47	1,480	Biểu số 10.3
11	Huyện Sơn Tây	21	1.93	490	Biểu số 11.3
12	Huyện Tây Trà	16	15.03	8,678	Biểu số 12.3
13	Huyện Trà Bồng	26	21.56	1,492	Biểu số 13.3
14	Huyện Lý Sơn	1	0.08	1,700	Biểu số 14.3
	Tổng	**222**	**492.63**	**196,661**	

Phụ lục 04

CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ NĂM 2016 CỦA 14 HUYỆN, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch *(ha)*	Trong đó		Ghi chú
				Diện tích đất lúa *(ha)*	Diện tích đất rừng phòng hộ *(ha)*	
1	Thành phố Quảng Ngãi	8	6.58	6.41		Biểu số 1.4
2	Huyện Bình Sơn	5	7.09	2.30		Biểu số 2.4
3	Huyện Sơn Tịnh	10	38.03	13.34		Biểu số 3.4
4	Huyện Tư Nghĩa	6	4.66	4.40		Biểu số 4.4
5	Huyện Mộ Đức	10	4.03	1.88		Biểu số 5.4
6	Huyện Đức Phổ	9	140.07	6.11		Biểu số 6.4
7	Huyện Nghĩa Hành	4	3.04	1.50		Biểu số 7.4
8	Huyện Huyện Ba Tơ	3	2.47	0.91		Biểu số 8.4
9	Huyện Minh Long	5	9.72	3.31		Biểu số 9.4
10	Huyện Sơn Hà	2	0.11	0.11		Biểu số 10.4
11	Huyện Sơn Tây	1	1.00	0.05		Biểu số 11.4
12	Huyện Tây Trà	2	0.20	0.16		Biểu số 12.4
13	Huyện Trà Bồng	10	22.01	2.16		Biểu số 13.4
14	Huyện Lý Sơn	0	0.00	0.00		
	Tổng	**75**	**239.01**	**42.64**		

Biểu 1.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính *(tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã*	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng *(triệu đồng)*	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ…)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Đường Bùi Thị Xuân	1.27	phường Nghĩa Lộ	Tờ bản đồ: 01	QĐ số 1840/QĐ-UB ngày 12/6/2014 của UBND thành phố về việc giao Kế hoạch danh mục dự án, công trình chuẩn bị đầu tư năm 2014	12,696			12,696			

2	Đường Lê Văn Sỹ	0.98	phường Nghĩa Lộ, phường Trần Phú	Tờ bản đồ: 17, 25 (phường Trần Phú) Tờ bản đồ: 17, 25 (phường Nghĩa Lộ)	QĐ số 15/QĐ-UBND ngày 14/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách Trung ương	69,682			69,682			
3	Mở rộng trường Lê Khiết	0.42	Phường Nghĩa Lộ	tờ bản đồ số 01	QĐ 1530/QĐ-UB ngày 21/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Ký túc xá Trường THPT chuyên Lê Khiết (giai đoạn 1)	5,300			5,300			
4	Khu đô thị dịch vụ VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1A	99.78	P. Trương Quang Trọng, xã Tịnh Ấn Tây	tờ bản đồ số 8,9,12, 13 (xã Tịnh Ấn Tây); tờ bản đồ số 11, 13,14,21,23,31,32 (phường Trương Quang Trọng)	Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chấp thuận đầu tư dự án Khu Đô thị - dịch vụ VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1A và Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 09/02/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi	116,512					116,512	

5	NVH thôn Tân Mỹ, xã Tịnh An	0.08	xã Tịnh An	Tờ bản đồ số 03	QĐ số 1840/QĐ-UB ngày 12/6/2014 của UBND thành phố về việc giao Kế hoạch danh mục dự án, công trình chuẩn bị đầu tư năm 2014	26			26			
6	Mở rộng trường THCS Tịnh Kỳ	0.14	xã Tịnh Kỳ	TBĐ số 8	CV số 3227/UBND ngày 7/10/2014 của UBND thành phố về chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng tường rào, cổng ngõ, bê tông sân nền 8 phòng học, phòng chức năng trường THCS Tịnh Kỳ	490			490			
7	Dự án xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện	10.89	xã Tịnh Kỳ	TBĐ số 1, 2, 5, 10, 11, 15	QĐ số 234/QĐ-UB ngày 08/10/2013 của UBND tỉnh về việc bổ sung danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2013	3,707		3,707				

	Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi											
8	Mở rộng trung tâm bồi dưỡng chính trị TP Quảng Ngãi	0.17	phường Chánh Lộ	TBĐ số 1	CV số 1646/UBND ngày 26/8/2013 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án mở rộng Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố Quảng Ngãi	136			136			

9	Xây dựng giếng nước khai thác và cung cấp nước sạch	0.08	Phường Lê Hồng Phong	TBĐ số 3	CV số 552/UBND ngày 19/3/2014 của UBND thành phố về việc thông báo điều chỉnh ranh giới thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng giếng nước khai thác và cung cấp nước sạch dùng cho sản xuất, sinh hoạt của thành phố Quảng Ngãi	64		64				

10	Đường bờ Nam sông Trà Khúc (đoạn từ cầu Trà Khúc II đến giáp đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh)	56.79	phường Lê Hồng Phong, phường Nghĩa Chánh, xã Nghĩa Dõng, xã Nghĩa Dũng, xã Nghĩa Hà, xã Nghĩa Phú	tờ bản đồ số 09,15 (phường Lê Hồng Phong) tờ bản đồ số 01,02 (phường Nghĩa Chánh); tờ bản đồ số 01,02,03,04 (xã Nghĩa Dõng), tờ bản đồ số 01,02,03,04,05,06,07,08 xã Nghĩa Dũng; tờ bản đồ số 01,02 (xã Nghĩa Hà), tờ bản đồ số 03,04,11 (xã Nghĩa Phú)	QĐ số 815/QĐ-UBND ngày 6/6/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường bờ Nam sông Trà Khúc (đoạn từ cầu Trà Khúc II đến giáp đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh)	45,809		45,809				
11	KDC Bắc Gò Đá	0.08	Phường Lê Hồng Phong	TBĐ số 5, 6, 10, 11, 21	CV số 1807/UBND ngày 29/10/2010 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Khu dịch vụ và khu dân cư phía Bắc Gò Đá, phường Lê Hồng Phòng, TP Quảng Ngãi	64			64			

12	Đường Trương Quang Cận	0.29	phường Chánh Lộ	TBĐ số 1,2	CV số 2785/UBND ngày 9/9/2014 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình: Đường Trương Quang Cận, TP Quảng Ngãi (đoạn từ đường Lê Đại Hành đến đường Lương Thế Vinh)	424		424				
13	Tuyến đường số 1 và số 2 nối dài chợ đầu mối nông sản	0.81	phường Nghĩa Chánh	TBĐ số 3	CV số 3182/UBND ngày 3/10/2014 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng Tuyến đường số 1 (đoạn từ nút ĐĐ1 đến nút N50) thuộc dự án Hai tuyến đờng số 1 và số 2 nối dài Chợ đầu mối nông sản, TP Quảng Ngãi	3,528		3,528				
14	Đường Lê Thánh Tôn nối dài	0.79	phường Nghĩa Chánh, xã Nghĩa Dõng	TBĐ số 3 (phường Nghĩa Chánh), TBĐ số 3 (xã Nghĩa Dõng)	CV số 588/UBND ngày 24/3/2014 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đường Lê Thánh Tôn, TP Quảng Ngãi (đoạn từ Đinh Tiên Hoàng đến Ngã tư Ba La)	7,146		7,146				

15	Khu đô thị An Phú Sinh	28.14	phường Nghĩa Chánh	TBĐ số 1, 3, 5	CV số 1293/UBND ngày 8/9/2011 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dạ án: Khu đô thị An Phú Sinh, TP Quảng Ngãi	218,776					218,776	
16	Khu dân cư đường Trần Khánh Dư phục vụ TĐC khu đô thi bờ Nam Sông Trà	14.91	phường Nghĩa Chánh, xã Nghĩa Dõng	TBĐ số 3 (phường Nghĩa Chánh), TBĐ số 3 (xã Nghĩa Dõng)	CV số 406/UBND ngày 25/03/2013 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân thuộc phường Nghĩa Chánh và xã Nghĩa Dõng để thực hiện dự án: Khu dân cư đường Trần Khánh Dư phục vụ TĐC khu đô thi bờ Nam Sông Trà	69,648		69,648				

17	Mở rộng nhà khách Cẩm Thành	0.04	phường Nguyễn Nghiêm	TBĐ số 3	CV số 2342/UBND ngày 13/11/2013 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng dự án: Mở rộng Nhà khách Cẩm Thành tại phường Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi	1,000		1,000				
18	Xây dựng chợ Quảng Ngãi	0.57	phường Nguyễn Nghiêm	TBĐ số 4, 11	CV số 1073/UBND-DNMN ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh về việc khẩn trương hoàn thành các thủ tục liên quan để đầu tư chợ Quảng Ngãi	-						
19	KDC Yên Phú	1.52	phường Nghĩa Lộ	TBĐ số 1	CV số 1377/UBND ngày 20/8/2010 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất của hộ gia đình, ca nhân và tổ chức đang quản lý sảu dụng thuộc địa bàn phường Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi để xây dựng Khu dân cư Yên Phú	1,345			1,345			

20	KDC phía Tây bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi	2.40	phường Nghĩa Lộ	tờ bản đồ số 01	CV số 1488/UBND ngày 09/9/2010 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc thông báo thu hồi đất của tổ chức và hộ gia đình cá nhân thuộc phường Nghĩa Lộ thành phố Quảng Ngãi để xây dựng dự án: KDC phía Tây bệnh viện Đa khoa Quảng Ngãi							
21	KDC phía Đông đường Chu Văn An	0.90	phường Nghĩa Lộ	tờ bản đồ số 01 (phường Nghĩa Lộ); tờ bản đồ số 01 (phường Nghĩa Lộ)	CV số 959/UBND ngày 29/4/2014 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án KDC phía Đông đường Chu Văn An, TP Quảng Ngãi và CV số 1576/UBND ngày 19/6/2014 về việc điều chỉnh Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án KDC phía Đông đường Chu Văn An	538			538			

22	Đường Nguyễn Trãi (Nguyễn Đình Chiểu - Hoàng Văn Thụ)	2.46	phường Nghĩa Lộ, phường Quảng Phú	tờ bản đồ số 01,03	CV số 197/UBND ngày 22/2/2011 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc thông báo thu hồi đất của tổ chức và hộ gia đình cá nhân thuộc phường Nghĩa Lộ và Quảng Phú để thực hiện dự án: Đường Nguyễn Trãi (Nguyễn Đình Chiểu - Hoàng Văn Thụ) và QĐ số 1281/QĐ-UBNB							
23	Đường Nguyễn Đình Chiểu	0.57	phường Nghĩa Lộ, phường Quảng Phú, phường Trần Phú	tờ bản đồ số 01,03, 16, 24	CV số 957/UBND ngày 01/7/2011 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc thông báo thu hồi đất của tổ chức và hộ gia đình cá nhân thuộc phường Nghĩa Lộ, Quảng Phú và Trần Phú để thực hiện dự án: Đường Đường Nguyễn Đình Chiểu (đoạn từ Ngã 5 Thu Lộ đến đường Nguyễn Trãi)							

24	Mở rộng đường Tỉnh lộ 623B (Quảng Ngãi - Thạch Nham)	0.31	phường Quảng Phú	TBĐ số 3, 4	CV số 114/UBND ngày 3/2/2012 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc Thông báo thu hồi đất dự án Mở rộng đường Tỉnh lộ 623B (Quảng Ngãi - Thạch Nham)							
25	Trạm biến áp 110KV Quảng Phú và nhánh rẻ	0.60	phường Quảng Phú	TBĐ số 5	CV số 2610/UBND ngày 4/12/2012 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình: Trạm biến áp 110KV Quảng Phú, Quảng Ngãi và nhánh rẽ trên địa bàn TP Quảng Ngãi							
26	Đường Ngô Sỹ Liên	1.18	phường Trần Hưng Đạo, phường Trần Phú	TBĐ số 3, 10	Công văn số 947/UBND ngày 07/6/2013 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng dự án: đường Ngô Sỹ Liên (đoạn từ đường Chu Văn An đến đường Phan Bội Châu)							

27	Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh	43.88	phường Trương Quang Trọng, xã Tịnh An, xã Tịnh Long, xã Tịnh Khê, xã Tịnh Hòa	TBĐ số 27, 28	TB số 142/TB-UBND ngày 20/6/2012 của UBND huyện về việc thông báo thu hồi đất của tổ chức và các hộ gia đình, cá nhân để đầu tư xây dựng công trình Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, đoạn Dung Quất - Mỹ Khê (Km18-Km35) đợt 2, giai đoạn 1 và QĐ số 230/QĐ	90,401		90,401				
28	KDC Nghĩa Dũng (phía Đông tỉnh lộ 623C) phục vụ TĐC dự án đường Bờ Nam Sông Trà Khúc	6.55	xã Nghĩa Dũng	TBĐ số 01, 03	CV số 235/UBND ngày 6/2/2013 của UBND thành phố về việc thông báo thu hồi đất của một số tổ chức và hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng thuộc xã Nghĩa Dũng để xây dựng dự án: KDC Nghĩa Dũng (phía Đông tỉnh lộ 623C) phục vụ TĐC dự án đường bờ Nam sông Trà Khúc							

29	Đường công vụ phục vụ thi công dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh	1.12	xã Tịnh Long	TBĐ số 20, 21, 12, 25, 26, 28	TB số 142/TB-UBND ngày 20/6/2012 về việc thu hồi đất của tổ chức và các hộ gia đình, cá nhân để đầu tư xây dựng công trình Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, đoạn Dung Quất - Mỹ Khê đợt 2, giai đoạn 1							
30	XD nhà lưu niệm đồng chí Trương Quang Giao	0.13	xã Tịnh Khê	TBĐ số 11	CV số 3919/UBND-VX ngày 31/10/2012 của UBND tỉnh về việc lập thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án XD mới nhà lưu niệm đồng chí Trương Quang Giao							
31	NVH thôn Phú Bình, xã Tịnh Châu	0.16	xã Tịnh Châu	TBĐ số 9	QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 17/4/2014 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới	51			51			

32	Đường Nguyễn Công Phương (giai đoạn 2) thành phố Quảng Ngãi (đoạn từ Ngã 5 mới đến nút giao thông đường Bàu Giang - Cầu Mới)	1.73	phường Nghĩa Lộ	tờ bản đồ địa chính số 01,02	QĐ số 647/QĐ-UBND ngày 11/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt điều chỉnh dự án; QĐ số 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh về việc giao vốn kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015	10,000		10,000				
33	Tiêu úng thoát lũ KCN VSIP Quảng Ngãi - giai đoạn 1	15.46	xã Tịnh Ấn Đông + Tịnh Châu	2,3,4,9 xã Tịnh Ấn Đông và 1,5,6 xã Tịnh Châu	QĐ số 906/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của UBND tỉnh vv phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán năm 2014 và ứng trước dự toán năm sau để thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách; QĐ số 462/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án	12,000		12,000				

34	Khu Đô thị mới phục vụ tái định cư khu II Đê Bao	15.42	phường Lê Hồng Phong	tờ bản đồ số 20, 21	CV số 1840/UBND-CNXD ngày 24/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc bồi thường, giải phóng mặt bằng tại khu II, Đê bao thành phố Quảng Ngãi	-						
35	Nhà luyện tập thi đấu đa năng tỉnh	0.94	phường Trần Phú	tờ bản đồ số 12	QĐ số 826/QĐ-UBND ngày 09/6/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ kinh phí và giao Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014 từ nguồn thu vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2013 và nguồn chưa phân bổ năm 2014	-						
36	Đường Tô Hiến Thành (đoạn từ đường Trương Định đến đường Trần Quốc Toản)	1.37	phường Trần Phú	tờ bản đồ số 01,02	QĐ số 5875/QĐ-UBND ngày 26/9/2012 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt đầu tư	-						

37	Tạo quỹ đất sạch (Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ đầu tư)	0.09	phường Nghĩa Chánh	tờ bản đồ số 03	Công văn số 4186/UBND-CNXD ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh vv công tác bồi thường, di dời Bến xe khách tại số 26 Lê Thánh Tôn, TPQN và đầu tư xây dựng Bến xe mới tại phường Nghĩa Chánh, TPQN	-						
38	Đường Mai Đình Dõng, dự án Thành Cổ - Núi Bút thuộc dự án 09 điểm đen các dự án trên thành phố	0.06	phường Nghĩa Chánh	tờ bản đồ số 03	TB số 323/TB-UBND ngày 09/10/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc thu hồi đất để xây dựng đường Mai Đình Dõng, dự án Thành Cổ - Núi Bút thuộc dự án 09 điểm đen các dự án trên thành phố	-						
39	Khu tái định cư cho nhân dân trong vùng quy hoạch Khu CN Quảng Phú giai đoạn 2 (KDC phía	3.87	Phường Quảng Phú	Tờ bản đồ số 03	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao Kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	5,000		5,000				

	Đông đường Nguyễn Thông, phường Quảng Phú)											
40	Đường Trần Khánh Dư (Sở Giao thông vận tải)	0.48	Phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 03, 04	Công văn số 4186/UBND-CNXD ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh về việc công tác bồi thường, di dời bến xe khách tại số 26 Lê Thánh Tôn, TP Quảng Ngãi và đầu tư xây dựng bến xe mới tại phường Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi	2,000		2,000				
	Tổng cộng	**317.43**				**676,343**	**-**	**250,727**	**90,328**	**-**	**335,288**	

Biểu 1.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*8)*
1	Mở rộng trung tâm bồi dưỡng chính trị TP Quảng Ngãi	0.17	0.01		phường Chánh Lộ	TBĐ số 1	
2	Tuyến đường số 1 và số 2 nối dài chợ đầu mối nông sản	0.81	0.18		phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ: 01	

3	Khu dân cư đường Trần Khánh Dư phục vụ TĐC khu đô thi bờ Nam Sông Trà	14.91	5.16		phường Nghĩa Chánh, xã Nghĩa Dõng	TBĐ số 3 (phường Nghĩa Chánh), TBĐ số 3 (xã Nghĩa Dõng)	
4	Đường Lê Thánh Tôn nối dài	0.79	0.04		phường Nghĩa Chánh, xã Nghĩa Dõng	TBĐ số 3 (phường Nghĩa Chánh), TBĐ số 3 (xã Nghĩa Dõng)	
5	Trạm biến áp 110KV Quảng Phú và nhánh rẻ	0.60	0.60		phường Quảng Phú	TBĐ số 5	
6	Trụ sở công an phường Trương Quang Trọng	0.21	0.20		phường Trương Quang Trọng	TBĐ số 14	
7	KDC Nghĩa Dũng (phía Đông tỉnh lộ 623C) phục vụ TĐC dự án đường Bờ Nam Sông Trà Khúc	6.55	1.01		xã Nghĩa Dũng	TBĐ số 01, 03	
8	Đường công vụ phục vụ thi công dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh	1.12	0.06		xã Tịnh Long	TBĐ số 20, 21, 12, 25, 26, 28	
9	XD nhà lưu niệm đồng chí Trương Quang Giao	0.13	0.13		xã Tịnh Khê	TBĐ số 11	

10	Tiêu úng, thoát lũ Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi - giai đoạn 1	19.32	4.24		Các xã: Tịnh Ấn Đông, Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi (diện tích 15,53ha); xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh (3,79ha)	Tờ bản đồ số 2,3,4,9 xã Tịnh Ấn Đông, tờ số 1,5,6 xã Tịnh Châu; tờ số 27 xã Tịnh Phong	
11	Khu tái định cư cho nhân dân trong vùng quy hoạch Khu CN Quảng Phú giai đoạn 2 (KDC phía Đông đường Nguyễn Thông, phường Quảng Phú)	3.87	2.38		Phường Quảng Phú	Tờ bản đồ số 03	
12	Đường Trần Khánh Dư (Sở Giao thông vận tải)	0.48	0.48		Phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 03, 04	
	Tổng cộng	**48.96**	**14.49**				

Biểu 1.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ…)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*

1	Nhà văn hoá thôn An Đạo xã Tịnh Long	0.04	xã Tịnh Long	tờ bản đồ số 32	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	200			200			
2	Nhà làm việc của UBND xã Tịnh Kỳ	0.40	xã Tịnh Kỳ	tờ bản đồ số 08,09	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	800			800			
3	KDC trục đường Mỹ Trà - Mỹ Khê (giai đoạn 1)	16.26	xã Tịnh An, phường Trương Quang Trọng	Tờ bản đồ số 07,08 (xã Tịnh An); Tờ bản đồ số 27,28,29 (phường Trương Quang Trọng)	CV số 3757/UBND-CNXD ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc đầu tư giai đoạn 1 dự án KDC trục đường Mỹ Trà - Mỹ Khê	12,696		12,696				

4	Cầu Thạch Bích	7.30	xã Tịnh Ấn Tây	tờ bản đồ số 14	CV số 3357/UBND-CNXD ngày 08/7/2015 của UBND tỉnh về việc đầu tư xây dựng	7,000			7,000			
5	Mở rộng trường Tiểu học xã Nghĩa Dõng	0.08	xã Nghĩa Dõng	tờ bản đồ số 03	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao Kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	300			300			
6	Cầu Bàu Sen trên đường Hồ Quý Ly	0.03	xã Nghĩa Dõng	tờ bản đồ số 03	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	-						Không bồi thường
7	Điểm sinh hoạt văn hoá thôn Tân Mỹ	0.05	xã Nghĩa An	Tờ bản đồ 13	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	640					640	

8	Điểm sinh hoạt văn hoá thôn Phổ Trung	0.02	xã Nghĩa An	Tờ bản đồ 07	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	200					200	
9	Điểm sinh hoạt văn hoá thôn Phổ Trường	0.07	xã Nghĩa An	Tờ bản đồ 20	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	200					200	
10	Khu dân cư Trường Thọ Đông	2.00	phường Trương Quang Trọng	Tờ bản đồ số 10,14	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	1,000					1,000	

11	Các tuyến đường xung quanh Chợ Thu Lộ	0.47	phường Trần Phú	tờ bản đồ số 18, 19	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	1,000		1,000				
12	Trường THCS Quảng Phú	1.51	phường Quảng Phú	tờ bản đồ số 3	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	700		700				

13	Điểm sinh hoạt văn hoá tổ 22, phường Quảng Phú	0.10	phường Quảng Phú	Tờ bản đồ số 03	QĐ số 3838/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Điểm sinh hoạt văn hoá tổ 22, phường Quảng Phú; QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	500		500				

14	Điểm sinh hoạt văn hoá tổ 26, phường Quảng Phú	0.24	phường Quảng Phú	Tờ bản đồ số 03	QĐ số 3839/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Điểm sinh hoạt văn hoá tổ 22, phường Quảng Phú; QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	450			450			
15	San lấp mặt bằng, trồng cây xanh, xây dựng sân cầu lông, bồn hoa khu đất sau phù điêu 68 Liệt sỹ xuân Mậu Thân	0.10	phường Nguyễn Nghiêm	tờ bản đồ số 01	QĐ số 3398/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi	424			424			

16	Đường Lê Hữu Trác	0.78	Phường Nghĩa Lộ	tờ bản đồ 02	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	-						
17	Trung tâm VH-TDTT phường Nghĩa Chánh	0.43	phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 03	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	538			538			
18	Khu dân cư lõm tổ 9 phường Nghĩa Chánh	0.10	phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 03	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	-						

19	Khu dân cư phía Đông đường Phạm Văn Đồng	0.15	phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 03	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	-						
20	Trụ sở làm việc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ngãi	0.30	phường Nghĩa Chánh	tờ bản đồ số 03	CV số 1899/UBND-NNTN ngày 16/11/2010 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc Thông báo thu hồi đất để xây dựng Trụ sở làm việc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ngãi, tại phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi	-						
21	Mở rộng trường THCS Lê Hồng Phong	0.20	phường Lê Hồng Phong	tờ bản đồ số 21	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	-						

22	Điểm sinh hoạt văn hoá tổ 14 phường Chánh Lộ	0.04	phường Chánh Lộ	tờ bản đồ số 01	Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của Chủ tịch UBND TP vv giao KH danh mục dự án chuẩn bị đầu tư 2015	1,000		1,000				
23	Đường bờ đông sông Kinh Giang (nối dài)	4.17	xã Tịnh Khê	Tờ bản đồ số 17, 18	Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Dự án Đường bờ đông sông Kinh Giang (nối dài)	-						
24	Nhà làm việc Mặt trận và các Hội đoàn thể + tường rào cổng ngõ UBND xã Tịnh Ấn Đông	0.35	xã Tịnh Ấn Đông	tờ bản đồ số 11	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	350			350			

25	Khu dân cư dọc đường Lê Thánh Tôn	0.59	xã Nghĩa Dõng	tờ bản đồ số 01, 03	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	600			600			
26	Đường Nguyễn Tự Tân (đoạn từ đường Trương Định đến đường Tố Hữu)	0.49	Phường Trần Phú	Tờ bản đồ 9, 13	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	1,100			1,100			
27	Mở rộng trường Tiểu học Nghĩa Chánh	0.22	phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 01	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	1,500			1,500			

28	Trường mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1)	0.28	phường Lê Hồng Phong	Tờ bản đồ số 10	Quyết định số 4101/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của CT UBND TP Phê duyệt chủ trương đầu tư XD công trình: XD Trường Mầm non Lê Hồng Phong (cơ sở 1)	450			450			
29	Khu đô thị mới Nam Lê Lợi	30.70	Phường Chánh Lộ và phường Nghĩa Lộ	Tờ bản đồ số 1,3 Nghĩa Lộ; số 1,2 Chánh Lộ	QĐ số 4006/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Nam Lê Lợi, thành phố Quảng Ngãi; Công văn số 6007/UBND-CXND ngày 25/22/2015 của UBND tỉnh về việc thu hồi, tái định cư dự án Khu đô thị Nam Lê Lợi	30,000					30,000	

30	Xây dựng bãi đậu xe, trồng cây xanh tại chân Cầu Trà Khác II	0.65	phường Lê Hồng Phong	Tờ bản đồ số 5	QĐ số 1789/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch danh mục dự án chuẩn bị đầu tư năm 2015	1,000			1,000			
	Tổng cộng	**68.12**				**62,648**		**16,320**	**14,288**		**32,040**	

Biểu 1.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Cầu Bàu Sen trên đường Hồ Quý Ly	0.03	0.03		xã Nghĩa Dõng	Tờ bản đồ số 3	
2	Khu dân cư Trường Thọ Đông	2.00	2.00		phường Trương Quang Trọng	Tờ bản đồ số 10,14	
3	Trường THCS Quảng Phú	1.51	1.51		phường Quảng Phú	tờ bản đồ số 03	

4	Khu dân cư phía Đông đường Phạm Văn Đồng	0.15	0.05		phường Nghĩa Chánh	tờ bản đồ số 03	
5	Xây dựng siêu thị ôtô tại phường Trương Quang Trọng	1.92	1.92		phường Trương Quang Trọng	tờ bản đồ số 06	
6	Trụ sở làm việc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ngãi	0.30	0.23		phường Nghĩa Chánh	tờ bản đồ số 03	
7	Cơ sở kinh doanh ôtô và thiết bị chuyên dùng tại phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi	0.63	0.63		phường Nghĩa Chánh	tờ bản đồ số 03	
8	Điểm sinh hoạt văn hoá tổ 14 phường Chánh Lộ	0.04	0.04		phường Chánh Lộ	tờ bản đồ số 01	
	Tổng cộng	**6.58**	**6.41**				

Biểu 2.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN BÌNH SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Mở rộng Cụm công nghiệp Bình Nguyên	0.30	Bình Trung	Tờ bản đồ số 7,8	Công văn số 359/UBND-DQ ngày 19/3/2013 của UBND huyện Bình Sơn V/v triển khai thực hiện công tác bồi thường GPMB dự án mở rộng Cụm công nghiệp Bình Nguyên (giai đoạn 1)	3,000			3,000			Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 198/TB-UBND ngày 30/10/2011 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án mở rộng cụm công nghiệp Bình Nguyên.

2	Mở rộng nhà máy nước thị trấn Châu Ổ	0,22	TT Châu Ổ	Tờ bản đồ số 27	Công văn số 5421/UBND-NNTN ngày 31/12/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi V/v giới thiệu địa điểm cho Công ty CP cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi để xây dựng mở rộng hệ thống cấp nước thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn	200					200	Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 37/TB-UBND ngày 13/02/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án mở rộng nhà máy nước Thị trấn Châu Ổ.
3	Tuyến đường Trì Bình - Cảng Dung Quất	64.68	Xã Bình Chánh; Xã Bình Thạnh; Xã Bình Đông; Xã Bình Thuận	Địa chính xã Bình Chánh: Tờ bản đồ số 30, 31, 32, 33, 34, 35, 71, 25, 26, 27, 28, 29 Địa chính xã Bình Thạnh: Tờ bản đồ số 76, 75 Địa chính xã Bình Đông: Tờ bản đồ số 39, 38, 37, 43, 44, 42, 41, 47, 48 Địa chính xã Bình Thuận: Tờ bản đồ số 64, 65	Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi V/v Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Trì Bình - cảnh Dung Quất	106,810		106,810				Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số198/TB-UBND ngày 30/10/2010 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án tuyến đường Trì Bình-Cảng Dung Quất.
4		13.18	Xã Bình Châu	Tờ bản đồ số 39, 37, 29, 20, 19,	Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND tỉnh Quảng	24,510	24,510					Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 95/TB-UBND ngày 7/6/2012 của UBND

	Đường Dung Quất - Mỹ Khê (Km18 - Km35)			18, 6	Ngãi V/v Tạm ứng ngân sách tỉnh để thực hiện công tác bồi thường, GPMB dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh (giai đoạn 1)							huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án tuyến đường Dung Quất - Mỹ Khê (Km18-km35).
		11.57	Xã Bình Phú	Tờ bản đồ số 77, 72, 65, 64, 53, 51, 40, 29, 28, 21, 27, 26, 37, 87								
5	Nâng cấp mở rộng hồ chứa nước Hố Sâu	2.70	Xã Bình Nguyên	Tờ bản đồ số 25, 26	Quyết đính số 1575/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi V/v Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước Hố Sâu	2,000		2,000				Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 651-697/TB-UBND ngày 17/9/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án nâng cấp mở rộng hồ chứa nước Hố Sâu.
6	Kè chống sạt lở bờ sông đoạn Bình Thới - Bình Dương	1.30	Xã Bình Dương	Tờ bản đồ số 1, 2	Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi V/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Kè chống sạt lở bờ sông đoạn Bình Thới - Bình Dương, huyện Bình Sơn	1,700		1,700				Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 491-497/TB-UBND ngày 12/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án xây dựng kè chống sạt lở bờ sông đoạn Bình Thới-Bình Dương.

7	Khu dân cư Hải Nam	3.91	Xã Bình Hải	Tờ bản đồ số 21, 22	Quyết định số 217/QĐ-BQL ngày 05/09/2014 của BQL KKT Dung Quất V/v Giao nhiệm vụ và danh mục chuẩn bị đầu tư năm 2014	3,900		3,900				Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 16-82/TB-UBND ngày 14/02/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án KDC Hải Nam.
8	Khu tái định cư Bình Long	1.7	Xã Bình Long	Tờ bản đồ số 13	Công văn số 1218/BQL-QHXD ngày 11/11/2014 của BQL KKT DQ V/v Thỏa thuận vị trí xây dựng khu tái định cư xã Bình Long	1,700		1,700				Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 462-490/TB-UBND ngày 29/7/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án Khu tái định cư Bình Long.
9	Công viên nghĩa trang Sơn Viên Lạc Cảnh (Công ty Cổ phần đầu tư 706)	49.5	Xã Bình Hiệp	Tờ bản đồ số 15, 19, 20	Giấy chứng nhận đầu tư số 65201000120 ngày 29/10/2014 của BQL KKT DQ	47,170					47,170	Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 514-553/TB-UBND ngày 27/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án xây dựng Công viên nghĩa trang Sơn Viên Lạc Cảnh.

10	Dự án mở rộng nghĩa địa Bình Trị	3.20	Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 4, 5, 14	Công văn số 1164/BQL-QHXD ngày 29/10/2014 của BQL KKT DQ V/v Xin điều chỉnh cục bộ chức năng sử dụng đất của dự án mở rộng nghĩa địa Bình Trị	3,200		3,200				Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 83/TB-UBND ngày 9/3/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án mở rộng nghĩa địa Bình Trị.
11	Nhà đa năng trường THPT Lê Quý Đôn	0.39	Thị trấn Châu Ổ	Tờ Bản đồ số 43	Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình	374			374			Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 111/TB-UBND ngày 6/7/2012 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình cá nhân để thực hiện dự án xây dựng Nhà đa năng trường THPT Lê Quý Đôn..

12	Bổ sung tuyến 01 và phần ngoài kè thuộc dự án Kè chống sạt lỡ kết hợp đường cứu hộ cứu nạn di dân tái định cư, neo đậu tàu thuyền - đập Cà Ninh hạ lưu sông Trà Bồng phục vụ KKT Dung Quất	6.36	Xã Bình Đông	Tờ bản đồ số 42, 49, 56, 57, 61, 67	QĐ số 1611/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Kè chống sạt lỡ kết hợp đường cứu hộ, cứu nạn di dân tái định cư, neo đậu tàu thuyền - Đập Cà Ninh hạ lưu sông Trà Bồng phục vụ KKT Dung Quất, huyện Bình Sơn (giai đoạn 1)	7,000		7,000				
13	Dự án cải tạo mặt bằng, tạo quỹ đất sạch	5.3	Xã Bình Đông	Tờ bản đồ số 45,46	Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 9/6/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	5,939		5,939				BQL KKT Dung Quất
		9.5	Xã Bình Thuận	Tờ bản đồ 32,33,39,40								

14	Ngăn xuất tuyến 220 kV tại trạm 500kV Dốc Sỏi	0.29	Xã Bình Nguyên	Tờ bản đồ số 22	QĐ số 2457/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của Tổng Cty truyền tải điện quốc gia về việc phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán công trình: Trạm biến áp 220kV Sơn Hà	300	300					
15	Trường tiểu học xã Bình Trị	0.40	Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 27	QĐ số 198/QĐ-BQL ngày 15/7/2015 của BQL KKT Dung Quất	480					480	(Kinh phí dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất)
16	Trường mẫu giáo xã Bình Trị	0.20	Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 27	QĐ số 198/QĐ-BQL ngày 15/7/2015 của BQL KKT Dung Quất	240					240	(Kinh phí dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất)
17	Nhà văn hóa thôn Phước Hòa	0.20	Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 27, 38	QĐ số 198/QĐ-BQL ngày 15/7/2015 của BQL KKT Dung Quất	240					240	(Kinh phí dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất)
18	Chợ tạm xã Bình Trị	0.20	Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 65, 66	QĐ số 198/QĐ-BQL ngày 15/7/2015 của BQL KKT Dung Quất	240					240	(Kinh phí dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất)
19	Đường dân sinh vị trí số 01	0.20	Xã Bình Thuận	Tờ bản đồ số 16	QĐ số 198/QĐ-BQL ngày 15/7/2015 của BQL KKT Dung Quất	240					240	(Kinh phí dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất)

20	Đường dân sinh vị trí số 03	1.00	Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 28, 95, 98	QĐ số 198/QĐ-BQL ngày 15/7/2015 của BQL KKT Dung Quất	1,200					1,200	(Kinh phí dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất)
21	Đường dân sinh vị trí số 04	3.00	Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 32, 33, 43, 44, 45	QĐ số 198/QĐ-BQL ngày 15/7/2015 của BQL KKT Dung Quất	3,600					3,600	(Kinh phí dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất)
22	Kênh và công trình trên kênh B7-12; b7-14	1.20	Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 28, 98, 103, 41, 45, 42, 55, 56, 44	QĐ số 198/QĐ-BQL ngày 15/7/2015 của BQL KKT Dung Quất	1,400					1,400	(Kinh phí dự án mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất)
	Tổng cộng	**180.28**				**215,443**	**24,810**	**132,249**	**3,374**		**55,010**	

Biểu 2.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN BÌNH SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

TT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	GHI CHÚ
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH (ha)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đường Dung Quất - Mỹ Khê (Km18 - Km35)	13.18	0.20		Xã Bình Châu	Tờ bản đồ số 39, 37, 29, 20, 19, 18, 6	
		11.57	1.11	0.2	Xã Bình Phú	Tờ bản đồ số 77, 72, 65, 64, 53, 51, 40, 29, 28, 21, 27, 26, 37, 87	
2	Nâng cấp mở rộng hồ chứa nước Hố Sâu	2.70	0.16		Xã Bình Nguyên	Tờ bản đồ số 25: 470 Tờ bản đồ số 26: 863, 864, 980, 1052, 1106, 1050, 1051, 1049, 1048, 1047, 1046, 1045, 807, 803, 804, 805, 736, 737, 666, 664, 662	

3	Khu tái định cư Bình Long	1.7	1.28		Xã Bình Long	Tờ bản đồ số 13	
4	Tuyến đường Trì Bình - Cảng Dung Quất	64.68	9.50		Xã Bình Chánh; Xã Bình Đông; Xã Bình Thạnh; Xã Bình Thuận	Địa chính xã Bình Chánh: Tờ bản đồ số 30, 31, 32, 33, 34, 35, 71, 25, 26, 27, 28, 29 Địa chính xã Bình Đông: Tờ bản đồ số 39, 38, 37, 43, 44, 42, 41, 47, 48 Địa chính xã Bình Thạnh: Tờ bản đồ số 76, 75 Địa chính xã Bình Thuận: Tờ bản đồ số 64, 65	
5	Công viên nghĩa trang Sơn Viên Lạc Cảnh (Công ty Cổ phần đầu tư 706)	49.5	3.88		Xã Bình Hiệp	Tờ bản đồ số 15, 19, 20	
6	Nhà đa năng trường THPT Lê Quý Đôn	0.39	0.39		TT Châu Ổ	Tờ bản đồ số 43	
7	Bổ sung tuyến 01 và phần ngoài kè thuộc dự án Kè chống sạt lỡ kết hợp đường cứu hộ cứu nạn di dân tái định cư, neo đậu tàu thuyền - đập Cà Ninh hạ lưu sông Trà Bồng phục vụ KKT Dung Quất	6.36	1.5		Xã Bình Đông	Tờ bản đồ số 42, 49, 56, 57, 61, 67	
8	Dự án cải tạo mặt bằng, tạo quỹ đất sạch	9.5	0.34		Xã Bình Thuận	Tờ bản đồ 32,33,39,40	
9	Tuyến đường nối từ đường Võ Văn Kiệt vào Nhà máy Bột - Giấy VN19	2.10			Xã: Bình Phước, Bình Trị		

10	Ngăn xuất tuyến 220 kV tại trạm 500kV Dốc Sỏi	0.29	0.29		Xã Bình Nguyên	QĐ số 2457/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của Tổng Cty truyền tải điện quốc gia về việc phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán công trình: Trạm biến áp 220kV Sơn Hà	
11	Trường tiểu học xã Bình Trị	0.40	0.34		Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 27	
12	Trường mẫu giáo xã Bình Trị	0.20	0.2		Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 27	
13	Nhà văn hóa thôn Phước Hòa	0.20	0.2		Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 27, 38	
14	Đường dân sinh vị trí số 03	1.00	0.8		Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 28, 95, 98	
15	Đường dân sinh vị trí số 04	3.00	2.4		Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 32, 33, 43, 44, 45	
16	Kênh và công trình trên kênh B7-12; b7-14	1.20	1.0		Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 28, 98, 103, 41, 45, 42, 55, 56, 44	
	Tổng cộng	**167.97**	**23.59**	**0.20**			

Biểu 2.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN BÌNH SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(14)*
1	Trường mầm non thôn Phước Bình	0.19	Xã Bình Nguyên	Tờ BĐ địa chính số 34 và 35	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc giao nhiệm vụ để thực hiện các dự án thuộc Đề án phổ cấp Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015.	182		182				

2	Trường mẫu giáo Bình Chương	3.00	xã Bình Chương	Tờ bản đồ số 10	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc giao nhiệm vụ để thực hiện các dự án thuộc Đề án phổ cấp Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015.	500		500				
3	Trường mẫu giáo Bình Tân	0.12	xã Bình Tân	Tờ BĐ số 20	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc giao nhiệm vụ để thực hiện các dự án thuộc Đề án phổ cấp Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015.	-		-				
4	Trường mẫu giáo Bình Mỹ	0.12	xã Bình Mỹ	Tờ bản đồ số 8	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc giao nhiệm vụ để thực hiện các dự án thuộc Đề án phổ cấp Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015.	-		-				
5	Xây dựng trường mẫu giáo Bình Minh	0.20	Xã Bình Minh	tờ bản đồ số 38	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc giao nhiệm vụ để thực hiện các dự án thuộc Đề án phổ cấp Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015.	180		180				

6	Xây dựng trường mẫu giáo Bình Hiệp	0.20	Xã Bình Hiệp	tờ bản đồ số 9	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc giao nhiệm vụ để thực hiện các dự án thuộc Đề án phổ cấp Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015.	180		180				
7	Mở rộng trường MN trung tâm xã (Cụm Phú lễ 2)	0.30	xã Bình Trung	Tờ bản đồ số 17	Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 26/12/2014 của HĐND xã Bình Trung V/v xây dựng một số công trình thuộc diện thu hồi đất trên địa bàn xã trong kỳ Quy hoạch.	288		288				
8	Trường mẫu giáo Bình Đông	0.30	xã Bình Đông	Tờ bản đồ số 41	Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc giao nhiệm vụ để thực hiện các dự án thuộc Đề án phổ cấp Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015.	-		-				
9	MR trạm y tế xã Bình Trung	0.27	Xã Bình Trung	Tờ BĐ số 17	Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 26/12/2014 của HĐND xã Bình Trung V/v xây dựng một số công trình thuộc diện thu hồi đất trên địa bàn xã trong kỳ Quy hoạch	243		243				

10	Đường Tránh lũ xóm 2, xóm 4	3.0	xã Bình Phước	TBD 4,6,9,10,13,14,17,18,27,49,63	QĐ 1722/QĐ-UBND ngày 29/9 năm 2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn vay tín dụng ưu đãi đợt 2 năm 2015 để thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, đường giao thông nông thôn, trạm bơm điện phục vụ sản xuất nông nghiệp.	2,700	2,700					
11	Kè Bắc sông Trà Bồng	8.00	TT Châu Ổ	Địa chính xã Bình Trung: Tờ BĐ số 3. Địa chính TT Châu Ổ: Tờ BĐ số 41.	QĐ 1962/QĐ-UBND ngày 30/10 năm 2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Dự án Đường kè Bắc sông Trà Bồng, huyện Bình Sơn	2,500		1,000	1,500			
12	Chợ trung tâm xã Bình Chánh	1.20	xã Bình Chánh	Tờ bản đồ số 38	Công văn số 117/BQL-QHXD ngày 30/01/2014 của Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất về việc thỏa thuận vị trí xây dựng Chợ Bình Chánh.	1,080		1,080				BQL KKT Dung Quất
13	KDC kho hợp tác xã	1.16	Xã Bình Thới	Tờ bản đồ số 5	Thông báo 141/TB-UBND ngày 26/5/2014 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất để xây dựng KDC nông thôn năm 2014. Tổng vốn đầu tư 2.431 triệu đồng.	310			310			

14	Khu dân cư xóm 1 (Đồng Tràm)	0.30	Xã Bình Thới	Tờ bản đồ số 8	Thông báo 141/TB-UBND ngày 26/5/2014 của UBND huyện Bình Sơn về việc thu hồi đất để xây dựng KDC nông thôn năm 2014. Tổng vốn đầu tư 795 triệu đồng.	-			-			
15	Khu dân cư Thổ Huy thôn Tiên Đào	0.24	Xã Bình Trung	Tờ bản đồ số 18: 673 đến 679, 681,682,736	Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 26/12/2014 của HĐND xã Bình Trung V/v xây dựng một số công trình thuộc diện thu hồi đất trên địa bàn xã trong kỳ Quy hoạch	1,500				1,500		
16	Xây dựng khu nghĩa địa Bình Long	0.50	Xã Bình Long	Tờ BĐ số 11	Quyết định Số 2656/QĐ-BGTVT ngày 10/9/2010 của Bộ giao thông vận tải về việc phê duyệt đầu tư Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.	140	140					
17	Tuyến đường nối từ đường Võ Văn Kiệt vào Nhà máy Bột - Giấy VN19	2.10	Xã: Bình Phước, Bình Trị			1,000					1,000	

18	Trồng rừng ngập mặn ven biển các xã: Bình Phước, Bình Đông và Bình Dương, huyện Bình Sơn	107.00	Các xã: Bình Phước, Bình Đông và Bình Dương		QĐ số 1369/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư trồng rừng ngập mặn ven biển các xã: Bình Phước, Bình Đông và Bình Dương, huyện Bình Sơn							
19	Mở rộng nghĩa trang Bình Hòa	0.9	Xã Bình Hòa	Tờ bản đồ số 18	Công văn số 4247/UBND -CNXD ngày 23/11/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chủ trương triển khai thực hiện 1 số nội dung đối với công trình nghĩa trang Bình Hòa mở rộng tại khu đô thị mới Vạn Tường.	648		648				
	Tổng	**129.1**				**11,451**	**2,840**	**4,301**	**1,810**	**1,500**	**1,000**	

Biểu 2.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN BÌNH SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

TT	Hạng mục	Diện tích quy hoạch *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	GHI CHÚ
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Mở rộng huyện đội huyện Bình Sơn	1.1	1.1		Xã Bình Long	Tờ bản đồ địa chính số 6, 7	Công văn số 1486/BCH-TM ngày 24/11/2014 của Bộ chỉ huy Quân Sự tỉnh Quảng Ngãi.
2	Trường mầm non thôn Phước Bình	0.19	0.19		Xã Bình Nguyên	Tờ BĐ số 34 và 35	
3	Mở rộng trường MN trung tâm xã (Cụm Phú lễ 2)	0.30	0.30		xã Bình Trung	Tờ BĐ số 17: 1106,1082,1040,1083	
4	Xây dựng cây xăng dầu Châu Me	0.40	0.21		Xã Bình Châu	Tờ bản đồ số 29;40;37	Công văn 1315/SCT ngày 02/8/2015 của Sở Công thương V/v xác định vị trí Quy hoạch để lập thủ tục xây dựng cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

5	Tuyến mương thoát nước thải nhà máy VNT19	5.10	0.50		Xã Bình Trị	Tờ bản đồ số 62,53,54,55,43,44,45,32,33,23	
	Tổng	**7.09**	**2.30**				

Biểu 3.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN TỊNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)		Trong đó				
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Điểm dân cư xóm 2, thôn Minh Mỹ, xã Tịnh Bắc	0.78	Xã Tịnh Bắc	Tờ bản đồ: 11	Công văn 1855/UBND-CNXD ngày 10/10/2014 của UBND huyện về việc cho chủ trương quy hoạch và đầu tư XD công trình KDC Hóc Lầy xóm 2, thôn Minh Mỹ	195				195		Thông báo thu hồi đất số 703/TB-UBND ngày02/10/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất để xây dựng các điểm dân cư nông thôn xã Tịnh Bắc

2	KDC thôn Minh Mỹ, xã Tịnh Bắc	0.54	Xã Tịnh Bắc	Tờ bản đồ: 16	CV số 664/UBND-CNXD ngày 26/3/2013 của UBND huyện về việc giới thiệu địa điểm cho UBND xã Tịnh Bắc để đầu tư XD Điểm dân cư nông thôn	135				135		Thông báo thu hồi đất số 703/TB-UBND ngày02/10/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất để xây dựng các điểm dân cư nông thôn xã Tịnh Bắc
3	Nghĩa địa đồi ông Luyến	1.19	Xã Tịnh Bắc	Tờ bản đồ: 2	CV số 662/UBND-CNXD ngày 26/3/2013 của UBND huyện về việc giới thiệu địa điểm cho UBND xã Tịnh Bắc để đầu tư XD nghĩa địa tập trung	298				298		Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày14/07/2015 của UBND huyện về việc phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện công trình: Xây dựng nghĩa địa đồi ông Luyến, xã Tịnh Bắc
4	Bia tưởng niệm Tiểu đoàn đặc công 406	0.05	Xã Tịnh Đông	Tờ bản đồ: 16	CV số 1131/UBND ngày 24/6/2014 của UBND huyện về việc giới thiệu địa điểm cho ban liên lạc Cựu chiến binh Tiểu Đoàn Đặc công 406 Quân khu V xây dựng bia tưởng niệm liệt sĩ Tiểu đoàn 406	13					13	Đã xây dựng xong, nhưng chủ đầu tư chưa lập hồ sơ đề nghị. Đất dân hiến tặng
5	Nhà thờ công giáo xã Tịnh Giang	0.86	Xã Tịnh Giang	Tờ bản đồ: 31	NQ số 18/TTr-UBND ngày 28/8/2014 của UBND xã về việc xin giới thiệu địa điểm xây dựng điểm dân cư nông thôn	1,720					1,720	Tờ trình số 2379/TTr-UBND ngày 17/11/2015 của UBND huyện về việc xin chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho giáo xứ Phú Hòa để xây dựng công trình: Cơ sở Tôn giáo tại thôn Phước Thọ, xã Tịnh Giang

6	Khu TĐC Đồng Gốc Gáo	0.80	Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	QĐ số 213/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu Trung tâm huyện lỵ huyện Sơn Tịnh (mới)	1,492		1,492				Thông báo thu hồi đất số 377/TB-UBND ngày08/05/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất để xây dựng Khu tái định cư Đồng Gốc Gáo, xã Tịnh Hà
7	Xây dựng và mở rộng khu cải táng mồ mã đồi Nỗng Hương, xã Tịnh Hà	2.00	Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 10	CV số 1770/UBND-CNXD ngày 01/10/2014 của UBND huyện về việc cho chủ trương quy hoạch mở rộng và đầu tư xây dựng Khu cải táng mồ mã tại Đồi Nỗng Hương, xã Tịnh Hà, phục vụ dự án Trung tâm huyện lỵ huyện Sơn Tịnh mới	2,500		2,500				Quyết định số 3505/QĐ-UBND ngày 06/08/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Khu cải táng mồ mã tại Đồi Nỗng Hương, xã Tịnh Hà
8	Đường trục chính Bắc - Nam	6.04	Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 17, 18, 20, 21	QĐ số 120/QĐ-UBND ngày 23/4/2014 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư năm 2014	34,800		34,800				Quyết định số 3901/TB-UBND ngày03/9/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường trục chính Nam - Bắc trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh (mới)
9	Khu Trung tâm chính trị - Hành chính huyện Sơn tịnh mới (CQ 1)	4.95	Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	QĐ số 120/QĐ-UBND ngày 23/4/2014 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư năm 2014	7,013		7,013				Tờ trình số 2417/TTr-UBND ngày19/11/2015 của UBND huyện về việc xin chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất để thực hiện dự án: Trung tâm chính trị - Hành chính huyện Sơn Tịnh

10	Điểm dân cư ông Lào - ông Lực, xã Tịnh Hiệp	0.36	Xã Tịnh Hiệp	Tờ bản đồ: 43	CV số 694-UBND ngày 4/3/2014 của UBND tỉnh về việc giới thiệu địa điểm cho UBND xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh để xây dựng các điểm dân cư nông thôn	90				90		Thông báo thu hồi đất số 77/TB-UBND ngày19/03/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất để xây dựng Điểm dân cư ông Lào - ông Lực, xã Tịnh Hiệp
11	Khu đô thị - dịch vụ Vsip Quảng Ngãi	430.10	Xã Tịnh Phong và xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ: 11,12,13, 19,20,28, 27,33,36	CV số 1190/UBND-CNXD ngày 21/4/2012 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Khu Công nghiệp- Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi và Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1	-					-	Thông báo thu hồi đất số 19/TB-UBND ngày 17/01/2014 của UBND huyện về việc thu hồi đất để xay dựng KCN VSIP Quảng Ngãi - giai đoạn IB
12	Khu TĐC Thế Long	4.85	Xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ: 19,20,22	QĐ số 162/QĐ-BQL ngày 09/8/2013 của BQL KKT Dung Quất Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu TĐC Vsip Quảng Ngãi	25,268					25,268	Đã thu hồi đất và có QĐ giao đất là 8,93 ha, giai đoạn II còn 4,85 ha chưa có QĐ giao đất
13	Khu di tích Đám Bờ Trảy, xóm 2 thôn Thọ Tây	0.12	Xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ: 21	QĐ số 4143/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của UBND huyện về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử, văn hoá trong năm 2014. Địa điểm xây dựng: xã Tịnh Bình, Tịnh Trà, Tịnh Thọ, Tịnh Hiệp - huyện Sơn Tịnh	30			30			Đã xây dựng xong, nhưng chr đầu tư chưa lập hồ sơ đề nghị

14	Điểm SHVH xóm 3, thôn Thọ Đông, xã Tịnh Thọ	0.08	Xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ: 40	QĐ số 2990/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 của UBND huyện về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn năm 2011 đến 2015, định hướng đến năm 2020	20					20	Đang xây dựng, vốn địa phương, đất không thu hồi
15	Trạm y tế xã Tịnh Minh	0.14	Xã Tịnh Minh	Tờ bản đồ: 10	Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 05/8/2013 của UBND xã về việc thông báo thu hồi đất để XD Trường Mầm Non xã Tịnh Minh	-						Số 211/TTr-TC-KH ngày 26/4/2011 của UBND huyện về việc thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Trạm y tế xã Tịnh Minh
16	NVH xã Tịnh Giang	0.19	Xã Tịnh Giang	Tờ bản đồ:13	QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 17/4/2014 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới							Thông báo thu hồi đất số 721/TB-UBND ngày15/12/2014 của UBND huyện về việc thu hồi đất để xây dựng Nhà văn hóa xã Tịnh Giang
17	Điểm dân cư xóm 1, thôn Hội Đức, xã Tịnh Hiệp	0.08	Xã Tịnh Hiệp	Tờ bản đồ: 19	CV số 2433/UBND ngày 17/6/2014 của UBND tỉnh về việc giới thiệu địa điểm cho UBND xã Tịnh Hiệp để xây dựng các điểm dân cư nông thôn xã Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh							Thông báo thu hồi đất số 75/TB-UBND ngày19/03/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất để xây dựng Điểm dân cư xóm 1, thôn Hội Đức, xã Tịnh Hiệp

18	NVH thôn Thế Long	0.99	Xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ số 21	Tờ trình số 584/TTr-BQL ngày 25/11/2014 về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung QHSD đất đến năm 2020 để xây dựng công trình: nhà văn hóa thôn Thế Long , xã Tịnh Phong							Thông báo thu hồi đất số 736/TB-UBND ngày15/12/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất để xây dựng Nhà văn hóa thôn Thế Long
19	Sửa chữa, nâng cấp Hồ Cây Bứa	1.64	Xã Tịnh Giang	Tờ bản đồ: 23, 24, 27, 28	CV số 4635/UBND-NNTN ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh về việc bổ sung công trình vào danh mục các công trình phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa tỉnh Quảng Ngãi năm 2015	15,361		15,361				Thông báo thu hồi đất số 956/TB-UBND ngày 2/11/2015 của UBND huyện về việc thu hồi đất của ông Đặng Phước Long, để sửa chữa, nâng cấp hồ Cây Bứa
20	Điểm dân cư Vũng Thảo	0.27	Xã Tịnh Thọ	TBD số 23	CV số 5085/UBND-NNTN về việc bổ sung danh mục các công trình phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa tỉnh Quảng Ngãi năm 2015	270		270				Quyết định số 4611/QĐ-UBND ngày09/11/2015 của UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm điểm để xây dựng công trình: Điểm dân cư Vũng Thảo (giai đoạn 3)

21	Dự án Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới trung áp tỉnh Quảng Ngãi	0.03	H, Sơn Tịnh: Xã Tịnh Phong; H.Tư Nghĩa: Xã Nghĩa Hòa; H.Bình Sơn: xã Bình Khương, Bình Nguyên, Bình Trung, Bình Long, Bình Hiệp; Thành phố: xã Nghĩa Hà, Tịnh Ấn Đông, Phường Trương Quang Trọng		QĐ số 71/QĐ-EVNCPC ngày 8/01/2015 của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình	200					200	
22	Công trình sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Cây Bứa	1.65	Xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh	Tờ bản đồ số 23,24,27, 28	QĐ số 906/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán năm 2014 và ứng trước dự toán năm sau để thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách; QĐ số 1060/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình	2,000		2,000				
	Tổng cộng	**457.71**				**91,405**		**63,436**	**30**	**718**	**27,221**	

Biểu 3.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN TỊNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Điểm dân cư xóm 2, thôn Minh Mỹ, xã Tịnh Bắc	0.78	0.06		Xã Tịnh Bắc	Tờ bản đồ: 11	
2	Xây dựng trục chính Bắc - Nam	6.04	2.00		Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 17, 18, 20, 21	
3	Khu hành chính - chính trị phân khu CQ 1	4.95	1.05		Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	
4	NVH thôn Thế Long, xã Tịnh Phong	0.10	0.08		Xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ: 21	
5	KTĐC Thế Long	4.85	1.34		Xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ: 19,20,22	
7	Điểm dân cư ông Lào - ông Lực	0.36	0.36		Xã Tịnh Hiệp	Tờ bản đồ: 43	
8	Điểm dân cư Vũng Thảo	0.27	0.21		Xã Tịnh Thọ	Tờ bản đồ: 23	
9	Huyện đội trong TT huyện lỵ mới (phân khu HĐ)	3.39	0.03		Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 9	
10	Trụ sở công an huyện mới	3.39	3.17		Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	

11	Thao trường bắn cấp xã Tịnh Hiệp	1.95	1.51		Xã Tịnh Hiệp	Tờ bản đồ: 26	
12	Trụ sở làm việc Cảnh sát phòng cháy số 5	2.10	1.15		Xã Tịnh Sơn	Tờ bản đồ số 22, 24	
13	Cơ quan quân sự huyện Sơn Tịnh	2.00	1.49		Xã Tịnh Trà	Tờ bản đồ: 18	
14	Dự án Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới trung áp tỉnh Quảng Ngãi	0.03	0.02		Huyện Sơn Tịnh: Xã Tịnh Phong; Huyện Tư Nghĩa: Xã Nghĩa Hòa; Huyện Bình Sơn: xã Bình Khương, Bình Nguyên, Bình Trung, Bình Long, Bình Hiệp; Thành phố: xã Nghĩa Hà, Tịnh Ấn Đông, Phường Trương Quang Trọng		
15	Khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp (Cty TNHH VSIP QN)	64.17	0.19		Xã Tịnh Phong	Giấy phép khai thác số 05/GP-UBND ngày 09/8/2013 của UBND tỉnh	
16	Công trình sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Cây Bứa	1.65	0.19		Xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh	Tờ bản đồ số 23,24,27,28	
	Tổng cộng	**96.03**	**12.85**				

Biểu 3.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN TỊNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)		Trong đó				
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Đền tưởng niệm liệt sĩ huyện Sơn Tịnh	0.61	Tịnh Sơn	Tờ bản đồ số 22, 23 Tịnh Sơn. Tờ 18, 21, 22 Tịnh Hà	Q Đ số 1093/Q Đ-UBND ngày 03/7/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Đền tưởng niệm liệt sĩ huyện Sơn Tịnh	1,390	520	590	280			
2	Khu tái định cư thôn Thế Lợi	3.44	Xã Tịnh Phong	TBD số 9	QĐ số 1338/QĐ-UBND ngày07/8/2012 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015 Nguồn vốn cân đối NSĐP đối ứng đầu tư hạ tầng	25,710		25,710				

					VSIP							
3	Khu tái định cư thôn Phong Niên	1.70	Xã Tịnh Phong	TBD số 33	QĐ số 1338/QĐ-UBND ngày07/8/2012 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015 Nguồn vốn cân đối NSĐP đối ứng đầu tư hạ tầng VSIP	8,300		8,300				
4	Đường 622C - Đồng Lớn	2.00	Xã Tịnh Thọ	TBD số 18, 21, 31, 34	QĐ số 4167/QĐ-UBND ngày30/9/2015 của UBND huyện về việc phân khai kế hoạch vốn vay tín dụng ưu đãi đợt 2 năm 2015	3,000		3,000				
5	Nhà máy nước phục vụ KCN VSIP Quảng Ngãi	13.54	Xã Tịnh Thọ	TBD số 24, 28, 29	CV số 1314/SXD-KTQH&ĐT sủa Sở Xây dựng ngày 16/9/2015 về việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng Nhà máy nước phục vụ Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi	10,000					10,000	
6	Đường vào mỏ đá Núi Cà Ty	0.37	Xã Tịnh Thọ	TBD số 9	Giấy phép thi công số 1739/UBND-GPTC ngày 24/9/2013 của UBND huyện							Vốn DN
7	Tuyến đường D7 trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh mới	2.34	Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho dự án đường trục chính Đông - Tây (D7) trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh mới (giai đoạn 1), tỉnh Quảng Ngãi	9,000			9,000			

8	Kho bạc (trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh mới)	0.25	Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	VC số 1733/KBNN-TVQT ngày 16/7/2015 của Bộ Tài chính về việc thông báo số dự kiến thu, chi ngân sách năm 2016	300					300	Quỹ phát triển hoạt động ngành
9	Di dời đường dây 22KV trong Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh (mới)	0.02	Xã Tịnh Hà, Tịnh Sơn	Tờ bản đồ số 22, 23 Tịnh Sơn. Tờ 18, 21, 22 Tịnh Hà	CV số 1853/UBND ngày 14/9/2015 của UBND huyện về việc thống nhất di dời đường dây 22KV trong vùng quy hoạch Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh (mới)	200			200			
10	Nghĩa địa nhân dân Gò Hàn	6.60	Xã Tịnh Thọ	TBD số 8, 9, 11	CV số 3506/UBND-CNXD ngày 15/7/2015 của UBND huyện về việc chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nghĩa trang nhân dân Gò Hàn, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh	2,000		2,000				
11	Cầu qua kênh chính Bắc	0.20	Xã Tịnh Giang	Tờ bản đồ: 13, 20	Q Đ số 906/Q Đ-UBND ngày 05/6/2015 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán H ĐND tỉnh giao năm 2014 và ứng trước dự toán năm sau để thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách	800		800				
	TỔNG CỘNG	**31.07**				**60,700**	**520**	**40,400**	**9,480**		**10,300**	

Biểu 3.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN TỊNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Di dời đường dây 22KV trong Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh (mới)	0.02	0.02		Xã Tịnh Sơn, Tịnh Hà	Tờ bản đồ số 22, 23 Tịnh Sơn. Tờ 18, 21, 22 Tịnh Hà	
2	Khu tái định cư thôn Thế Lợi	3.44	2.80		Xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ: 33	
3	Khu tái định cư thôn Phong Niên	1.70	1.70		Xã Tịnh Phong	Tờ bản đồ: 18	
4	Đường 622C - Đồng Lớn	2.00	0.24		Xã Tịnh Thọ	TBD số 18, 21, 31, 34	
5	Nhà máy nước phục vụ KCN VSIP Quảng Ngãi	13.54	3.59		Xã Tịnh Thọ	TBD số 24, 28, 29	
6	Đường vào mỏ đá Núi Cà Ty	0.37	0.05		Xã Tịnh Thọ	TBD số 9	
7	Tuyến đường D7 trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh mới	2.34	0.78		Xã Tịnh Hà, Tịnh Sơn	Tờ bản đồ: 18	
8	Nâng cấp, mở rộng QL24B	13.90	3.92		Xã Tịnh Hà, Tịnh Sơn	Tờ bản đồ số 22, 23 Tịnh Sơn.	

						Tờ 18, 21, 22 Tịnh Hà	
9	Kho bạc (trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh mới)	0.25	0.03		Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 18	
10	Cơ sở chế biến, mua bán gỗ Nguyễn Hữu Phường	0.47	0.21		Xã Tịnh Hà	Tờ bản đồ: 15, 23	CV số 2256/UBND ngày 03/11/2015 của UBND huyện về việc chấp thuận để cơ sở chế biến, mua bán gỗ Nguyễn Hữu Phường đầu tư xây dựng cơ sở chế biến gỗ
	TỔNG	**38.03**	**13.34**				

Biểu 4.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	(13)
1	Đường Nghĩa Kỳ - Nghĩa địa TP. Quảng Ngãi (mở rộng)	3.30	Nghĩa Kỳ	Tờ 17,22,27,28	CV số 2612/UBND ngày 29/8/2014 về việc thỏa thuận tỷ lệ vốn đầu tư dự án Đường Nghĩa Kỳ - Nghĩa địa TP.Quảng Ngãi CV số 1860/UBND về việc đề nghị chuyển vốn để thực hiện đầu tư	3,800			1,634		2,166	Đang kiểm kê, lập phương án bồi thường(Thông báo thu hồi đất số 98 ngày 24/4/2015 của UBND huyện)

					công trình: Nghĩa Kỳ - Nghĩa địa TP.Quảng Ngãi							
2	Khu tái định cư phục vụ dự án mở rộng Trường đại học Tài chính - Kế toán	3.70	TT La Hà	Tờ 5,6 và 11	QĐ số 1414/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UB huyện về việc phân bổ kinh phí từ nguồn bổ sung có mục tiêu của tỉnh đã chuyển nguồn để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình	2,200			2,200			Đang kiểm kê và lập phương án bồi thường(Quyết định thu hồi đất số 6581/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UB huyện)
3	Đường Bàu Giang - Nghĩa Hành (mở rộng)	3.10	TT La Hà; Nghĩa Trung	Tờ 5 (TT La Hà); Tờ 1, 2 , 3 (Nghĩa Trung)	QĐ số 4013/QĐ-UBND ngày 26/8/2015của UB huyện về việc phân bổ kế hoạch vốn để xây dựng công trình Đường Bàu Giang - Nghĩa Hành (giai đoạn 1)	3,200		3,200				Đang kiểm kê, lập phương án bồi thường(QĐ số 4117 ngày 11/9/2015 phê duyệt phương án bồi thường tổng thể công trình)

4	Mở rộng sân vận động xã Nghĩa Thương	0.23	Nghĩa Thương	Tờ 8	QĐ số 948 ngày 4/7/2014 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn cho 17 xã có khả năng đạt tiêu chí nông thôn mới vào năm 2015	125	50		50		25	Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất (Quyết định 6591 ngày 29/12/1014 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng
5	Trạm y tế xã	0.16	Nghĩa Thương	Tờ 16	QĐ số 1167/QĐ-UBND ngày 20/7/2015 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015	150		150				Đang kiểm kê, lập phương án bồi thường (Thông báo thu hồi đất số 210 ngày 19/11/2013 của UBND huyện)
6	KDC Tân Thanh	0.91	Nghĩa Hòa	Tờ 9	QĐ số 4087/QĐ-UBND ngày 4/9/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chi phí dự toán quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 và chi phí cắm mốc phân lô Khu dân cư Tân Thanh và Khu dân cư phía Tây Cầu Đá							Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất (Không bồi thường)
7	KDC Tây Cầu Đá	0.06	Nghĩa Hòa	Tờ 2	QĐ số 4087/QĐ-UBND ngày 4/9/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chi phí dự toán quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 và chi phí cắm							Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất (Không bồi thường)

					mốc phân lô Khu dân cư Tân Thanh và Khu dân cư phía Tây Cầu Đá							
8	Khu dân cư Gò Dúi	2.30	Nghĩa Thắng	Tờ 22	QĐ số 4086/QĐ-UBND ngày 4/9/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chi phí dự toán quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 và chi phí cắm mốc phân lô Khu dân cư Gò Dúi							Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất (Không bồi thường)
9	Hệ thống hạ tầng khu dân cư trục đường Bàu Giang - Cầu mới	7.89	Nghĩa Điền	Tờ 4, 5	QĐ số 1874/QĐ-UBND ngày 10/8/2006 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống hạ tầng KDC trục đường Bàu Giang - Cầu Mới	10,000			10,000			
	Tổng cộng	**21.65**				**19,475**	**50**	**3,350**	**13,884**	**-**	**2,191**	

Biểu 4.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	(13)
1	Đường Nghĩa Kỳ - Nghĩa địa TP. Quảng Ngãi (mở rộng)	3.30	Nghĩa Kỳ	Tờ 17,22,27,28	CV số 2612/UBND ngày 29/8/2014 về việc thỏa thuận tỷ lệ vốn đầu tư dự án Đường Nghĩa Kỳ - Nghĩa địa TP.Quảng Ngãi CV số 1860/UBND về việc đề nghị chuyển vốn để thực hiện đầu tư	3,800			1,634		2,166	Đang kiểm kê, lập phương án bồi thường(Thông báo thu hồi đất số 98 ngày 24/4/2015 của UBND huyện)

					công trình: Nghĩa Kỳ - Nghĩa địa TP.Quảng Ngãi							
2	Khu tái định cư phục vụ dự án mở rộng Trường đại học Tài chính - Kế toán	3.70	TT La Hà	Tờ 5,6 và 11	QĐ số 1414/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UB huyện về việc phân bổ kinh phí từ nguồn bổ sung có mục tiêu của tỉnh đã chuyển nguồn để tiếp tục đầu tư xây dựng công trình	2,200			2,200			Đang kiểm kê và lập phương án bồi thường(Quyết định thu hồi đất số 6581/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UB huyện)
3	Đường Bàu Giang - Nghĩa Hành (mở rộng)	3.10	TT La Hà; Nghĩa Trung	Tờ 5 (TT La Hà); Tờ 1, 2 , 3 (Nghĩa Trung)	QĐ số 4013/QĐ-UBND ngày 26/8/2015của UB huyện về việc phân bổ kế hoạch vốn để xây dựng công trình Đường Bàu Giang - Nghĩa Hành (giai đoạn 1)	3,200		3,200				Đang kiểm kê, lập phương án bồi thường(QĐ số 4117 ngày 11/9/2015 phê duyệt phương án bồi thường tổng thể công trình)

4	Mở rộng sân vận động xã Nghĩa Thương	0.23	Nghĩa Thương	Tờ 8	QĐ số 948 ngày 4/7/2014 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn cho 17 xã có khả năng đạt tiêu chí nông thôn mới vào năm 2015	125	50		50		25	Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất (Quyết định 6591 ngày 29/12/1014 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ để giải phóng mặt bằng
5	Trạm y tế xã	0.16	Nghĩa Thương	Tờ 16	QĐ số 1167/QĐ-UBND ngày 20/7/2015 của UBND tỉnh về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015	150		150				Đang kiểm kê, lập phương án bồi thường (Thông báo thu hồi đất số 210 ngày 19/11/2013 của UBND huyện)
6	KDC Tân Thanh	0.91	Nghĩa Hòa	Tờ 9	QĐ số 4087/QĐ-UBND ngày 4/9/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chi phí dự toán quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 và chi phí cắm mốc phân lô Khu dân cư Tân Thanh và Khu dân cư phía Tây Cầu Đá							Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất (Không bồi thường)
7	KDC Tây Cầu Đá	0.06	Nghĩa Hòa	Tờ 2	QĐ số 4087/QĐ-UBND ngày 4/9/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chi phí dự toán quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 và chi phí cắm							Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất (Không bồi thường)

					mốc phân lô Khu dân cư Tân Thanh và Khu dân cư phía Tây Cầu Đá							
8	Khu dân cư Gò Dúi	2.30	Nghĩa Thắng	Tờ 22	QĐ số 4086/QĐ-UBND ngày 4/9/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chi phí dự toán quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 và chi phí cắm mốc phân lô Khu dân cư Gò Dúi							Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất (Không bồi thường)
9	Hệ thống hạ tầng khu dân cư trục đường Bàu Giang - Cầu mới	7.89	Nghĩa Điền	Tờ 4, 5	QĐ số 1874/QĐ-UBND ngày 10/8/2006 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống hạ tầng KDC trục đường Bàu Giang - Cầu Mới	10,000			10,000			
	Tổng cộng	**21.65**				**19,475**	**50**	**3,350**	**3,884**	**-**	**2,191**	

Biểu 4.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Xây dựng cây xăng Vương Sáu	0.45	0.39		Nghĩa Thương	Tờ 15	Điều chỉnh vị trí (Thông báo kết luận của PCT UBND huyện tại buổi làm việc với công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Vương Sáu dịch chuyển vị trí để đầu tư xây dựng cửa hàng bán lẻ xăng dầu)
2	Mở rộng trường Đại học Tài chính Kế toán	8.44	2.90		TT La Hà	Tờ 12	Đang lập hồ sơ trình giao đất (Quyết định thu hồi đất số 1776, 1777 ngày 29/6/2015 của UBND huyện)

3	Đường Nghĩa Kỳ - Nghĩa Địa TP Quảng Ngãi	3.30	0.50		Nghĩa Kỳ	Tờ 17,22,27,28	Đang kiểm kê, lập phương án bồi thường(Thông báo thu hồi đất số 98 ngày 24/4/2015 của UBND huyện)
4	Đường Bàu Giang - Nghĩa Hành (mở rộng)	3.20	1.05		Nghĩa Trung, TT La Hà	Tờ 5 (TT La Hà); Tờ 1, 2 và 3 (Nghĩa Trung)	Đang kiểm kê, lập phương án bồi thường(QĐ số 4117 ngày 11/9/2015 phê duyệt phương án bồi thường tổng thể công trình)
5	KDC Tân Thanh	0.91	0.41		Nghĩa Hòa	Tờ 9	Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất
6	KDC Tây Cầu Đá	0.06	0.06		Nghĩa Hòa	Tờ 2	Đang lập hồ sơ trình thu hồi và giao đất
7	Khu tái định cư phục vụ dự án mở rộng Trường đại học Tài chính - Kế toán	3.70	2.65		TT La Hà	Tờ 5,6 và 11	Đang kiểm kê và lập phương án bồi thường(Quyết định thu hồi đất số 6581/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UB huyện)
8	Trạm cấp nước Nghĩa Thương	0.7	0.07		Nghĩa Thương	Tờ 22	Đang kiểm kê và lập phương án bồi thường (Thông báo thu hồi đất số 306 ngày 8/12/2014 của UBND huyện)
9	Hệ thống hạ tầng khu dân cư trục đường Bàu Giang - Cầu mới	7.89	0.40		Nghĩa Điền	Tờ 4, 5	
	Tổng cộng	**28.65**	**8.43**				

Biểu 4.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*

1	Mở rộng nghĩa trang nhân dân xã Nghĩa Lâm	0.40	Nghĩa Lâm	Tờ 17	QĐ số 26/QĐ-UBND ngày 8/01/2015 của UBND huyện về việc phân bổ kinh phí cho xã Nghĩa Lâm để xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng và các tiêu chí xây dựng Nông thôn mới							*Không bồi thường*
2	Nhà văn hóa thôn 1, xã Nghĩa Sơn	0.04	Nghĩa Sơn	Tờ 8	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa							*Không bồi thường*
3	Mở rộng nhà văn hóa thôn 2, xã Nghĩa Sơn	0.01	Nghĩa Sơn	Tờ 11	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa							*Không bồi thường*
4	Trường mầm non Nghĩa Kỳ	0.50	Nghĩa Kỳ	Tờ 12, 13	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây	220		154	66			

					dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa							
5	Trạm bơm điện Nghĩa Kỳ Tây	0.05	Nghĩa Kỳ	Tờ 25	QĐ số 6490/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UB huyện về việc phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả hạn hán và xâm nhập mặn vụ Đông Xuân và Hè Thu năm 2014							*Không bồi thường*
6	Hệ thống mương tiêu Bàu Nhá	3.42	Nghĩa Điền	Tờ 3, 8 13	QĐ số 4987/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của UBNDhuyện về việc phân bổ kinh phí để thực hiện công trình Hệ thống tiêu úng từ Bàu Nhà - Bàu Giang	270			270			
7	Đường La Hà - Nghĩa Thuận đoạn từ QL1A vào trường mầm non Sao Mai (mở rộng)	0.17	TT La Hà	Tờ 11, 16	QĐ số 2117/QĐ-UBND ngày 16/10/2012 của UBND huyện Tư Nghĩa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Đường La Hà - Nghĩa Thuận đoạn từ QL1A vào trường mầm non Sao Mai	*114*			*114*			

8	KDC phía Bắc trụ sở làm việc UBND huyện Tư Nghĩa	2.43	TT La Hà	Tờ 17,18	QĐ 5353/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: KDC phía Bắc trụ sở làm việc UBND huyện Tư Nghĩa	1,800			1,800			
9	KDC Vườn Xùi	2.50	TT Sông Vệ	Tờ 14	QĐ số 5694/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: KDC Vườn Xùi, thị trấn Sông Vệ	2,000			2,000			
10	KDC Cầu Ông Tổng	0.03	TT Sông Vệ	Tờ 17	QĐ số 5695/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: KDC Cầu Ông Tổng, thị trấn Sông Vệ							*Không bồi thường*
11	Nhà văn hóa Vạn An 1	0.05	Nghĩa Thương	Tờ 17	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn	40		24	12	4		

					mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa							
12	Nhà văn hóa Vạn An 2	0.05	Nghĩa Thương	Tờ 18	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa	38		23	11	4		
13	Mở rộng sân vận động xã Nghĩa Phương	0.50	Nghĩa Phương	Tờ 5	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa	100			100			
14	Nhà văn hóa thôn Năng Tây 2	0.05	Nghĩa Phương	Tờ 3	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa							*Không bồi thường*

15	Nhà văn hóa thôn Năng Tây 3	0.05	Nghĩa Phương	Tờ 2	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa							*Không bồi thường*
16	Nhà văn hóa thôn An Đại 1	0.05	Nghĩa Phương	Tờ 4	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa							*Không bồi thường*
17	Nhà văn hóa thôn An Đại 2	0.04	Nghĩa Phương	Tờ 5	Kế hoạch số 76 ngày 30/10/2015 của UBND huyện về việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016, huyện Tư Nghĩa							*Không bồi thường*
18	Điểm dân cư cửa mương trên, xã Nghĩa Phương	0.50	Nghĩa Phương	Tờ 3	QĐ số 5693/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của UB huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Điểm dân cư cửa mương	100			100			

					trên, xã Nghĩa Phương							
	Tổng cộng	**10.84**				**4,682**		**201**	**4,473**	**8**		

Biểu 4.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN TƯ NGHĨA

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Hệ thống mương tiêu Bàu Nhá	3.42	3.42		Nghĩa Điền	Tờ 3, 8 , 13	
2	Trường mầm non Nghĩa Kỳ	0.50	0.50		Nghĩa Kỳ	Tờ 12, 13	
3	Nhà làm việc Công an xã	0.14	0.14		Nghĩa Thương	Tờ 16	QĐ 733/QĐ-UBND ngày19/5/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung dự án đầu tư xây dựng nhà làm việc công an 36 xã trọng điểm
4	Nhà văn hóa Vạn An 1	0.05	0.04		Nghĩa Thương	Tờ 17	
5	Điểm dân cư Cửa mương trên	0.50	0.27		Nghĩa Phương	Tờ 3	
6	Mở rộng cửa hàng bán lẻ xăng dầu Hùng	0.05	0.03		TT La Hà	Tờ 5	Đang lập hồ sơ thu hồi và giao đất
	Tổng cộng	**4.66**	**4.40**				

Biểu 5.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*

1	Khu dân cư phía bắc Huyện Ủy	0.35	TT Mộ Đức	Tờ bản đồ: 3	Công văn Số 395/ UBND - KT, ngày 13 tháng 04 năm 2015 của UBND huyện Mộ Đức về việc cho chủ trương đầu tư xây dựng KDC phía Bắc Huyện ủy, tổ dân phố 1, thị trấn Mộ Đức	300			300			Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
2	Khu dân cư phía đông hợp tác xã nông nghiệp Đồng Cát	0.55	TT Mộ Đức	Tờ bản đồ: 2	Công văn Số 890/UBND - KT, ngày 13 tháng 08 năm 2015 của UBND huyện Mộ Đức về việc cho chủ trương đầu tư xây dựng KDC phía Đông HTX nông nghiệp Đồng Cát , tổ dân phố 1, thị trấn Mộ Đức	500			500			Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
3	Khu dân cư phía tây đường Bồ Đề- Đức Lợi- Mỹ Á	0.57	Xã Đức Phong	Tờ bản đồ: 14	Công văn số 396/UBND-KT, ngày 13 tháng 04 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức về việc cho chủ trương đầu tư xây dựng KDC phía Tây tuyến đường Bồ Đề Đức Lợi - Mỹ Á, thôn Văn Hà, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức	500			500			Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
4	Khu dân cư nước máy thôn Châu Me	0.44	Xã Đức Phong	Tờ bản đồ: 26, 18	Công văn Số 404/UBND - KT ngày 13 tháng 04 năm 2015 của UBND huyện Mộ Đức về việc cho chủ trương đầu tư xây dựng KDC nước máy Châu Me, thôn Châu Me xã Đức Phong	450			450			Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)

5	Trạm y tế xã Đức Phong	0.20	Xã Đức Phong	Tờ bản đồ: 19	Quyết định Số 1286/QĐ - UBND ngày 31 tháng 05 năm 2013 của UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch đấu thầu xây dựng công trình: Trạm y tế xã Đức Phong	400			400			(Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
6	Trường Mẫu giáo Đức Phong	0.20	Xã Đức Phong	Tờ bản đồ: 19	Quyết định 1886/QĐ-UBND, ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh phân bổ ngân sách tỉnh đợt 2 năm 2015 để trả nợ các dự án hoàn thành và hỗ trợ các dự án chuyển tiếp Đề án Phổ cập Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015	400			400			Đã xây dựng, Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
7	Dự án tiêu úng, thoát lũ,chống sạt lỡ vùng hạ lưu sông Thoa	5.96	Xã Đức Hiệp, Đức Hòa, Đức Tân	Tờ bản đồ: 11, 5, 6, 7, 1	QĐ số 527/ 2009/QĐ - UBND, ngày 31/3/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự án đầu tư	3,000			3,000			Công trình đang xây dựng, Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
	Tổng cộng	**8.27**				**5,550**			**5,550**			

Biểu 5.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Khu dân cư phía bắc Huyện Ủy	0.35	0.23		Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ: 3	Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
2	Khu dân cư phía đông hợp tác xã nông nghiệp Đồng Cát	0.55	0.55		Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ: 2	Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
3	Dự án tiêu úng, thoát lũ, chống sạt lỡ vùng hạ lưu sông Thoa	5.96	0.64		Xã Đức Hệp, xã Đức Hòa, xã Đức Tân	Tờ bản đồ: 11, 5, 6, 7, 1	Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
4	Đất thương mại - dịch vụ (du lịch Quê Hương)	1.70	1.14		Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 41, 42, 45	Chứng chỉ số 99/CCQH-UBND, ngày 02/04/2014 của UBND huyện Mộ Đức cấp chứng chỉ quy hoạch (Đang hoàn thành hồ sơ)

5	Khu dân cư nước máy thôn Châu Me	0.44	0.44		Xã Đức Phong	Tờ bản đồ: 26, 18	Đang hoàn thành hồ sơ (Công trình đã có thông báo thu hồi đất)
	Tổng cộng	**9.00**	**3.00**				

Biểu 5.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Xây dựng Nhà sinh hoạt văn hóa thị trấn Mộ Đức	0.10	TT Mộ Đức	Tờ bản đồ: 9	Quyết định số 3043/QĐ - UBND, ngày 24/10/2012 của UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch đấu thầu xây dựng Công trình nhà sinh hoạt văn hóa Thị trấn Mộ Đức	100				100		

2	Xây dựng nhà văn hóa thôn 1	0.23	Xã Đức Chánh	Tờ bản đồ: 18	Công văn Số 850/UBND - KT, ngày 03/11/2011 của UBND huyện Mộ Đức về việc thỏa thuận vốn đầu tư xây dựng công trình: Nhà sinh hoạt văn hóa thôn 1 xã Đức Chánh	70			70			
3	Xây dựng nhà văn hóa thôn 3	0.08	Xã Đức Chánh	Tờ bản đồ: 18	Công văn Số 562/UBND, ngày 03/11/2006 của UBND huyện Mộ Đức về việc cho chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Nhà sinh hoạt văn hóa thôn 3, xã Đức Chánh	100			50	50		
4	Nhà văn hóa xã Đức Tân	0.35	Xã Đức Tân	Tờ bản đồ: 6	QĐ số 117/QĐ-UBND ngày 23/01/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kế hoạch chương trình xây dựng NTM, bảo vệ phát triển rừng năm 2014	350			350			
5	Xây dựng đường Trung Tâm xã Đức Tân	0.70	Xã Đức Tân	Tờ bản đồ: 6	Quyết định Số 4029/QĐ - UBND, ngày 31 tháng 10 năm 2013 của UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch đấu thầu xây dựng Công trình: Đường Trung tâm xã Đức Tân	700			700			
6	Dự án Cầu Suối Sơn	0.12	Xã Đức Phú	Tờ bản đồ: 10	Quyết định Số 3049/QĐ - UBND, ngày 25/06/2014 của UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch đấu thầu và xây dựng công trình: Cầu Suối Sơn, xã Đức Phú	200			200			

7	Xây dựng đường dây 220kV Thượng Kon Tum - Quảng Ngãi	0.49	Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 03, 14, 26, 38, 39	Công văn số 1848/UBND - CNXD, ngày 22/6/2007 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thỏa thuận hướng tuyến đường dây 220kV Kom Tum - Quảng Ngãi	500					500	
8	Xây dựng đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn	0.14	Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 04, 05, 14, 26, 38	Quyết định số 2878/QĐ - EVNPT, ngày 22/12/2014 của Tập đoàn điện lực Việt Nam, Tổng công ty truyền tải điện Quốc Gia về việc phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán Công trình: Đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn (Phước An)	200					200	
9	Dự án Đập dâng Suối Giới	0.56	Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 46	Quyết định Số 3048/QĐ - UBND, ngày 25/06/2014 của UBND huyện Mộ Đức về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch đấu thầu xây dựng công trình: Đập dâng Suối Giới, xã Đức Lân. Hạng mục: Đập dâng nước, cống lấy nước, kênh và công trình trên kênh, đường thi công kết hợp quản lý	550			550			

10	Đường Văn Bân-Xe Bò	1.24	Xã Đức Nhuận, Đức Chánh	Tờ bản đồ: 2, 6 (Đức Chánh), 22 (Đức Nhuận)	Quyết định số 1722/QĐ - UBND, ngày 29/09/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ vốn vay tín dụng ưu đãi đợt 2 năm 2015 để thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương, đường giao thông nông thôn, trạm bơm điện phục vụ sản xuất nông nghiệp	1,000		1,000				
	Tổng cộng	**4.01**				**3,770**		**1,000**	**1,920**	**150**	**700**	

Biểu 5.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN MỘ ĐỨC

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Xây dựng Nhà sinh hoạt văn hóa thị trấn Mộ Đức	0.10	0.10		Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ: 09	
2	Xây dựng nhà văn hóa thôn 3	0.08	0.08		Xã Đức Chánh	Tờ bản đồ: 18	
3	Xây dựng đường Trung Tâm xã Đức Tân	0.70	0.53		Xã Đức Tân	Tờ bản đồ: 06	
4	Nhà văn hóa xã Đức Tân	0.35	0.35		Xã Đức Tân	Tờ bản đồ: 06	
5	Xây dựng đường dây 220kV Thượng Kom Tum - Quảng Ngãi	0.49	0.16		Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 03, 14, 26, 38, 39	
6	Xây dựng đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn	0.14	0.04		Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 04, 05, 14, 26, 38	
7	Xây dựng nhà máy thủy điện ĐăkRe; hạng mục: Đường dây điện 110kV	0.22	0.04		Xã Đức Lân	Tờ bản đồ:38, 26, 14, 15, 04, 05, 25	
8	Trạm y tế xã Đức Phong	0.20	0.08		Xã Đức Phong	Tờ bản đồ: 19	
9	Dự án Đập dâng Suối Giới	0.44	0.17		Xã Đức Lân	Tờ bản đồ: 47	
10	Đường Văn Bân - Xe Bò	1.30	0.33		Xã Đức Nhuận, Đức Chánh	Tờ bản đồ: 18, 23	
Tổng		**4.03**	**1.88**				

Biểu 6.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN ĐỨC PHỔ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*

1	Khu dân cư Đồng Bàu	1.30	Tổ dân phố 2, thị trấn Đức Phổ	Tờ bản đồ: 26, 27, 31	QĐ số: 1428/QĐ-UBND ngày 15/4/2013 của UBND huyện giao nhiệm vụ lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Khu dân cư Đồng Bàu, tổ dân phố 2, thị trấn Đức Phổ	5,162			5,162			Đang làm hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân
2	Tôn tạo, nâng cấp, nhà lưu niệm Nguyễn Nghiêm	0.32	Xã Phổ Phong	Tờ bản đồ số 42	Ghi vốn tại Quyết định số: 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việcgiao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015	-						Đất hiến không bồi thường đang làm hồ sơ trình tỉnh thu hồi giao đấtcủa hộ gia đình cá nhân
3	Khu dân cư Đồng Thanh Trung	1.27	Thôn Vùng 5, xã Phổ Thuận	Tờ BĐ số 9 (có phụ lục kèm theo)	TB số 319/TB-UBND ngày 27/8/2013 của UBND huyện Về việc thu hồi đất để xây dựng Khu dân cư Thanh Trung thôn Vùng 5, xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ	1,983			1,983			Đã có Thông báo thu hồi đất tại TB số 319/TB-UBND ngày 27/8/2013 của UBND huyện Về việc thu hồi đất để xây dựng Khu dân cư Thanh Trung thôn Vùng 5, xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ

4	Đường trục chính Khu du lịch Sa Huỳnh (nối dài)	6.52	Xã Phổ Châu	Tờ bản đồ: 18, 20, 25, 26, 32, 33, 34, 35, 38, 39, 42, 44	QĐ số: 1721/QĐ-UBND ngày 08/11/2012 Về việc điều chỉnh Khoản 13 và 15, Điều 1 Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của Chủ tịch UBND về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường trục chính Khu du lịch Sa Huỳnh (nối dài)	13,733		13,733				Chủ đầu tư đang lập phương án bồi thường
5	Nghĩa địa Vườn Miễu thôn Tân Mỹ	0.13	Thôn Tân Mỹ, xã Phổ Minh	Thửa 621, Tờ BĐ số 14	TTr số: 92/TTr-UBND ngày 14/10/2014 của UBND xã Về việc đề nghị thông báo thu hồi đất để mở rộng nghĩa địa Tân Mỹ (Phục vụ dự án Trạm dừng nghỉ và bến xe Nam Quảng Ngãi tại đường tránh Quốc lộ 1A, xã Phổ Minh theo Công văn số 314/UBND-CNXD ngày 22/01/2014 của UBND tỉnh)	163				163		Chủ đầu tư đang lập phương án bồi thường

6	KDC Nam Măng Găng	1.16	Xã Phổ Ninh	Tờ bản đồ số 5	QĐ số 1172/QĐ-UBND ngày 01/4/2013 của UBND huyện Đức Phổ về việc phê duyệt Báo cáo KTKT	1,300			1,300			UBND xã đang lập phương án bồi thường
7	Khu dân cư Hùng Nghĩa	1.40	Thôn Hùng Nghĩa, xã Phổ Phong	Tờ bản đồ: 31	QĐ số: 8138/QĐ-UBND ngày 07/11/2011 của UBND huyện Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đấu thầu xây dựng Công trình: Khu dân cư Hùng Nghĩa	875			875			UBND xã đang lập phương án bồi thường
8	Xây dựng Cụm công nghiệp Phổ Hòa	4.84	Xã Phổ Hòa	Tờ bản đồ số 05	QĐ số 503/QĐ-UBND ngày 15/4/2015 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Phổ Hòa, huyện Đức Phổ							
9	Khu dân cư thôn Gia An	0.62	Thôn Gia An, xã Phổ Phong	Tờ bản đồ: 32	QĐ số: 8136/QĐ-UBND ngày 07/11/2011 của UBND huyện Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đấu thầu xây dựng Công trình: Khu dân cư Gia An	387			387			UBND xã đang lập phương án bồi thường
	Tổng cộng	**17.56**				**23,603**	**-**	**13,733**	**9,707**	**163**	**-**	

Biểu 6.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN ĐỨC PHỔ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Khu dân cư Đồng Bàu	1.30	0.30		Tổ dân phố 2, thị trấn Đức Phổ	Tờ bản đồ: 26, 27, 31	Đang làm hồ sơ thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân
2	Tôn tạo, nâng cấp, nhà lưu niệm Nguyễn Nghiêm	0.32	0.32		Xã Phổ Phong	Tờ bản đồ số 42	Đất hiến không bồi thường đang làm hồ sơ trình tỉnh thu hồ igiao đất của hộ gia đình cá nhân
3	Khu dân cư Đồng Thanh Trung	1.27	1.24		Thôn Vùng 5, xã Phổ Thuận	Tờ BĐ số 9 (có phụ lục kèm theo)	Đã có Quyết định thu hồi đất tại TB số 319/TB-UBND ngày 27/8/2013 của UBND huyện Về việc thu hồi đất để xây dựng Khu dân cư Thanh Trung thôn Vùng 5, xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ
4	Đường trục chính Khu du lịch Sa Huỳnh (nối dài)	6.52	0.61		Xã Phổ Châu	Tờ bản đồ: 18, 20, 25, 26, 32, 33, 34, 35, 38, 39, 42, 44	Chủ đầu tư đang lập phương án bồi thường

5	Nghĩa địa Vườn Miễu thôn Tân Mỹ	0.13	0.13		Thôn Tân Mỹ, xã Phổ Minh	Thửa 621, Tờ BĐ số 14	Chủ đầu tư đang lập phương án bồi thường
6	KDC Nam Măng Găng	1.16	1.16		Xã Phổ Ninh	Tờ bản đồ số 5	UBND xã đang lập phương án bồi thường
7	Khu dân cư Hùng Nghĩa	1.40	1.35		Thôn Hùng Nghĩa, xã Phổ Phong	Tờ bản đồ: 31	UBND xã đang lập phương án bồi thường
8	Khu dân cư thôn Gia An	0.62	0.47		Thôn Gia An, xã Phổ Phong	Tờ bản đồ: 32	UBND xã đang lập phương án bồi thường
9	Trạm kinh doanh xăng dầu thương mại, dịch vụ	0.66	0.66		Thôn La Vân. Xã Phổ Thạnh	Tờ BĐ số 23	Chủ đầu tư đang lập phương án bồi thường
10	Xây dựng Cụm công nghiệp Phổ Hòa	4.84	4.1		Xã Phổ Hòa	QĐ số 503/QĐ-UBND ngày 15/4/2015 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Phổ Hòa, huyện Đức Phổ	
11	Cửa hàng xăng dầu xã Phổ Phong	0.25	0.25		Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phong	Thửa số 622, 665, 688, 704, 687, Tờ BĐ số 30	Thông báo số 413/TB-UBND ngày 11/10/2011 của UBND huyện Đức Phổ, về việc thu hồi đất để thực hiện xây dựng công trình cửa hàng xăng dầu xã Phổ Phong
	Tổng cộng	**18.47**	**10.59**				

Biểu 6.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN ĐỨC PHỔ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Hồ chứa nước Lỗ Lá	66.34	Xã Phổ nhơn	Tờ bản đồ số 13	Ghi vốn tại Quyết định 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	7,000		7,000				
2	Đường QL1A- Mỹ Á - Khu CN Phổ Phong (giai đoạn 1)	4.04	Thị trấn Đức Phổ	BĐ số 3, 4, 5, 6	Ghi vốn tại Quyết định 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	2,000		2,000				
3	Đường nhà ông Lương- Khu Thương mại huyện Đức Phổ	0.50	Thị trấn Đức Phổ	Bản đồ số 26,31,32	Ghi vốn tại QĐ số: 8776/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của UBND huyện Đức Phổ về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư XDCB của ngân sách huyện năm	500			500			

					2014							
4	Kho lưu trữ tài liệu huyện Đức Phổ	0.11	Tổ dân phố 1, thị trấn Đức Phổ	Tờ bản đồ số 27	Ghi vốn tại QĐ số: 7526/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND huyện Đức Phổ về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình.	200			200			Đã ghi vốn trong kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016
5	Kênh bơm N2 Liệt Sơn nối dài	1.60	Xã Phổ Cường; xã Phổ Khánh	Tờ BĐ số 12,13,23 xã Phổ Khánh. Bản đồ số 46, 37, 28, 17, 36, 44,46,27,35 xã Phổ Cường	Ghi vốn tại QĐ số 14/QĐ-UBND ngày 9/01/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013 nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương	1,000	1,000					
6	Công trình hệ thống nước sinh hoạt Bàn An, xã Phổ Quang	0.05	Xã Phổ Quang	Tờ bản đồ số 27	Ghi vốn tại QĐ số: 553QĐ-UBND ngày 15/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2014	100				50	50	

7	Khu dân cư ven biển Thạch By 2	0.89	Thôn Thạch By 2, xã Phổ Thạnh	Tờ BĐ số 37;47	Đã có Thông báo thu hồi đất tại TB số 374/TB-UBND ngày 15/10/2013 của UBND huyện Đức Phổ về việc thu hồi đất để xây dựng Khu dân cư ven biển thôn thạch By 2, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ	1,000					1,000	
8	Mở rộng diện tích đất trường Tiểu học số 1 Phổ Thạnh	0.02	Thôn Đồng Vân, xã Phổ Thạnh	Tờ BĐ số 50	QĐ số: 3025/QĐ-UBND ngày 20/4/2011 của UBND huyện Đức Phổ							
9	Dự án Hồ chứa nước Cây Xoài	65.33	Thôn Đồng Vân, xã Phổ Thạnh	Tờ BĐ số 04	Ghi vốn tại Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	7,000	6,000	1,000				
10	Khu dân cư dịch vụ thương mại kết hợp chợ Sa Huỳnh	3.11	Thôn La Vân, xã Phổ Thạnh	Tờ BĐ số 36	Đã có Thông báo thu hồi đất tại TB số 12/TB-UBND ngày 07/01/2011 của UBND huyện Đức Phổ về việc thu hồi đất để xây dựng dự án Khu dân cư dịch vụ thương mại kết hợp Chợ Sa Huỳnh							
11	Cầu Thủy Triều và đường đầu cầu	1.19	Xã Phổ Văn	Tờ BĐ số 22	Ghi vốn tại QĐ số 5275/QĐ-UBND ngày 15/9/2015 của UBND huyện Đức Phổ về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: cầu thủy triều và đường dẫn đầu cầu (Tuyến: Phổ Minh - Bến Bè)	1,000			1,000			

	Tổng cộng	**143.18**				**19,800**	**7,000**	**10,000**	**1,700**	**50**	**1,050**	

Biểu 6.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN ĐỨC PHỔ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Trụ sở làm việc Cảnh sát PCCC khu vực số 3	0.21	0.18		Xã Phổ Minh	Bản đồ số 16	CV số 3432/UBND-VP ngày 03/11/2013 của huyện Đức Phổ về việc thống nhất giới thiệu địa điểm để phòng cảnh sát PCCC số 03 xây dựng trụ sở làm việc.
2	Trụ sở làm việc Cảnh sát PCCC khu vực số 4	1.75	1.63		Xã Phổ Hòa	Bản đồ số 6	CV số 3432/UBND-VP ngày 03/11/2013 của huyện Đức Phổ về việc thống nhất giới thiệu địa điểm để phòng cảnh sát PCCC số 03 xây dựng trụ sở làm việc.
3	Hồ chứa nước Lỗ Lá	66.34	2.59		Xã Phổ nhơn	Tờ bản đồ số 13	Ghi vốn tại Quyết định 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014
4	Đường QL1A- Mỹ Á - Khu CN Phổ Phong (giai đoạn 1)	4.04	0.76		Thị trấn Đức Phổ	BĐ số 3, 4, 5, 6	Ghi vốn tại Quyết định 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014

5	Đường nhà ông Lương- Khu Thương mại huyện Đức Phổ	0.50	0.28		Thị trấn Đức Phổ	Bản đồ số 26,31,32	Ghi vốn tại QĐ số: 8776/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của UBND huyện Đức Phổ về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư XDCB của ngân sách huyện năm 2014
7	Kênh bơm N2 Liệt Sơn nối dài	1.60	0.16		Xã Phổ Cường; xã Phổ Khánh	Tờ BĐ số 12,13,23 xã Phổ Khánh. Bản đồ số 46, 37, 28, 17, 36, 44,46,27,35 xã Phổ Cường	Ghi vốn tại QĐ số 14/QĐ-UBND ngày 9/01/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013 nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương
8	Dự án Hồ chứa nước Cây Xoài	65.33	0.21		Thôn Đồng Vân, xã Phổ Thạnh	Tờ BĐ số 04	Ghi vốn tại Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
9	Xây dựng cửa hàng vật liệu xây dựng Vân Vũ	0.30	0.30		Xã Phổ Ninh	Thửa số 141, 140, 932, 935 tờ bản đồ địa chính số 05	Công văn 116/UBND ngày 21/11/2014 của UBND xã Phổ Ninh về việc chuyển đổi diện tich đất lúa chất lượng cao bù vào diện tích đất để quy hoạch xây dựng Trung tâm thương mại tổng hợp Vân Vũ và Công văn số 03/CV-XN của xí nghiệp thương mại Vân Vũ về việc xin chuyển trung tâm dịch vụ Thương mại tổng hợp Vân Vũ sang cửa hàng mua bán vật liệu xây dựng Vân Vũ
	Tổng cộng	**140.07**	**6.11**				

Biểu 7.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN NGHĨA HÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng *(triệu đồng)*	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Mở rộng trường Nguyễn Công Phương	0.32	TT Chợ Chùa	Tờ bản đồ: 21	Quyết định 91/QĐ-SKHDT Huyện, ngày 30/10/2014 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng mở rộng trường THPT Nguyễn Công Phương	358		358				
2	Cơ quan Liên Đoàn Lao Động huyện	0.05	TT Chợ Chùa	Tờ bản đồ: 22	CV số 04/LĐLĐ ngày 07/1/2014 liên đoàn LĐ tỉnh Quảng Ngãi về việc cho chủ trương xây dựng mới trụ sở làm việc	56		56				

3	Hồ chứa nước Hố Sổ	6.74	Xã Hành Đức	Tờ bản đồ: 17	Quyết định 1342/QĐ-UBND Huyện, ngày 19/9/2014 về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Hồ chứa nước Hố Sổ, huyện Nghĩa Hành	1,500		1,500				
4	Kênh mương dẫn nước từ hồ Hố Cả phục vụ nước tưới cho xã Hành Thiện	1.80	Xã Hành Thiện		Quyết định 1576/QĐ-UBND Huyện, ngày 29/10/2014 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật xây dựng công trình kênh mương dẫn nước từ Hố Cả phục vụ nước tưới cho xã Hành Thiện	972		972				
5	Đường vào trung tâm nuôi dậy trẻ khuyết tật Võ Hồng Sơn	0.40	TT Chợ Chùa	Tờ bản đồ: 20	Công văn 5196/UBND-KTTH của UBND tỉnh, ngày 7/11/2014 về việc 1 số dự án đề nghị đầu tư khẩn cấp, cấp bách	440		440				
6	Đường Tân Hòa - Trũng Kè II - Trũng Kè I	6.84	Xã Hành Tín Tây	Tờ bản đồ: 2, 3, 4, 7, 11, 14, 16, 19	Quyết định 594/QĐ-BKHĐT ngày 12/5/2014 của Bộ KHĐT về việc phê duyệt Danh mục các dự án sử dụng nguồn vốn kết dư Chương trình phát triển hạ tầng nông thôn quy mô nhỏ III	3,694	3,694					
7	Trường Mầm non xã Hành Thịnh - Điểm Xuân Đình	0.17	Xã Hành Thịnh	Tờ bản đồ số 2	QĐ số 127/QĐ-UBND ngày 30/3/2015 của UBND tỉnh phân khai kinh phí tại QĐ số 120/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới							

8	Trường Mầm non xã Hành Thịnh - Điểm Xuân Ba	0.17	Xã Hành Thịnh	Tờ bản đồ số 12	QĐ số 127/QĐ-UBND ngày 30/3/2015 của UBND tỉnh phân khai kinh phí tại QĐ số 120/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới							
9	Trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật Võ Hồng Sơn	0.58	Thị trấn Chợ Chùa	Tờ bản đồ số 23	QĐ số 35/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc thành lập Trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật Võ Hồng Sơn	500					500	
10	Trường mầm non xã Hành Thiện	0.48	Xã Hành Thiện	Tờ bản đồ số 15	QĐ số 1886/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh phân bổ ngân sách tỉnh đợt 2 năm 2015 để trả nợ các dư án hoàn thành và hỗ trợ các dư án chuyển tiếp Đề án Phổ cập Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015	300		300				
11	Chợ mới Hành Thuận	0.30	Xã Hành Thuận	Tờ bản đồ: 12	Quyết định 565/QĐ-UBND ngày 17/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới	330		330				Đã xây dựng nhưng chưa làm thủ tục thu hồi đất (nguyên nhân: do chủ đầu tư chưa làm hồ sơ)

12	Nhà văn hóa xã Hành Dũng	1.00	Xã Hành Dũng	Tờ bản đồ: 16	Quyết định 565/QĐ-UBND ngày 17/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới	700		700				Đã xây dựng nhưng chưa làm thủ tục thu hồi đất (nguyên nhân: do chủ đầu tư chưa làm hồ sơ)
	Tổng cộng	**18.85**				**8,850**	**3,694**	**4,656**				

Biểu 7.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN NGHĨA HÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Mở rộng trường Nguyễn Công Phương	0.32	0.31		TT Chợ Chùa	Tờ bản đồ: 21	
2	Cơ quan Liên Đoàn Lao Động huyện	0.05	0.05		TT Chợ Chùa	Tờ bản đồ: 22	
3	Hồ chứa nước Hố Sổ	6.74	1.62		Xã Hành Đức	Tờ bản đồ: 17	
4	Kênh mương dẫn nước từ hồ Hố Cả phục vụ nước tưới cho xã Hành Thiện	1.80	1.80		Xã Hành Thiện		
5	Đường Tân Hòa - Trũng Kè II - Trũng Kè I	6.84	0.98		Xã Hành Tín Tây	Tờ bản đồ: 2, 3, 4, 7, 11, 14, 16, 19	
6	Trường Mầm non xã Hành Thịnh - Điểm Xuân Đình	0.17	0.17		Xã Hành Thịnh	Tờ bản đồ số 2	
7	Trường mầm non xã Hành Thiện	0.48	0.42		Xã Hành Thiện	Tờ bản đồ số 15	
	Tổng cộng	**16.40**	**5.35**				

Biểu 7.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN NGHĨA HÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Điểm trường mẫu giáo thị trấn Chợ Chùa	0.19	Thị trấn Chợ Chùa	Tờ bản đồ: 11	Quyết định 1886/QĐ-UBND, ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh phân bổ ngân sách tỉnh đợt 2 năm 2015 để trả nợ các dự án hoàn thành và hỗ trợ các dự án chuyển tiếp Đề án Phổ cập Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015	200		200				

2	Quy hoạch khu dân cư tại thôn Phúc Minh	0.06	Xã Hành Thuận	Tờ bản đồ: 17	Công văn 1289/UBND, ngày 24/08/2015 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc thống nhất chủ trương xây dựng điểm dân cư để đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Hành Thuận	-						Vốn từ Đấu giá Quyền sử dụng đất (Ngân sách huyện)
3	Nhà văn hóa thôn Hiệp Phổ Tây	0.13	Xã Hành Trung	Tờ bản đồ: 13	Quyết định 254/QĐ-UBND, ngày 24/04/2015 của UBND huyện Nghĩa Hành về việc giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2015 và vốn huy động của xã thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới	541			162	54	325	
4	Khu cải táng mồ mã xã Hành Trung	4.00	Xã Hành Trung	Tờ bản đồ: 11	Quyết định 30/QĐ-UBND, ngày 11/06/2015 của UBND xã Hành Trung về việc phân bổ nguồn vốn lập quy hoạch khu cải táng mồ mã thôn Hiệp Phổ Nam, xã hành Trung	198				198		
5	Trường mầm non xã Hành Trung	0.15	Xã Hành Trung	Tờ bản đồ: 13	Quyết định 1886/QĐ-UBND, ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh phân bổ ngân sách tỉnh đợt 2 năm 2015 để trả nợ các dự án hoàn thành và hỗ trợ các dự án chuyển tiếp Đề án Phổ cập Giáo	150		100	50			

					dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015							
6	Trường mầm non Hành Thiện	0.49	Xã Hành Thiện	Tờ bản đồ: 9, 15	Quyết định 1886/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh phân bổ ngân sách tỉnh đợt 2 năm 2015 để trả nợ các dự án hoàn thành và hỗ trợ các dự án chuyển tiếp Đề án Phổ cập Giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012-2015	470		300	170			
7	Hồ chứa nước Đập Làng	2.34	Xã Hành Tín Tây	Tờ bản đồ: 3, 7	Quyết định 1317/QĐ-UBND, ngày 07/08/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Tiểu dự án Sữa chữa và nâng cao an toàn đập Hồ chứa nước Đập Làng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi	33	33					Vốn vay Trung ương và vốn đối ứng
	Tổng cộng	**7.36**				**1,592**	**33**	**600**	**382**	**252**	**325**	

Biểu 7.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN NGHĨA HÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Trường Mầm non Hành Thiện	0.49	0.45		Xã Hành Thiện	Tờ bản đồ: 5, 19	
2	Quy hạch khu dân cư tại trường mẫu giáo thôn Phúc Minh	0.06	0.03		Xã Hành Thuận	Tờ bản đồ: 17	
3	Trường mầm non xã Hành Trung	0.15	0.05		Xã Hành Trung	Tờ bản đồ: 13	
4	Hồ chứa nước Đập Làng	2.34	0.97		Xã Hành Tín Tây	Tờ bản đồ: 3, 7	
	Tổng cộng	**3.04**	**1.50**				

Biểu 8.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN BA TƠ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)		Trong đó				
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Tuyến Quốc lộ 24 đi Nước Ui (xã Ba Vì)	0.57	Xã Ba Vì	tờ 13,14,21 VLAP	- Cv số 1538/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện đầu tư năm 2015.	410	410					Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 242, 254, 255, 256/TB-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình tuyến Quốc lộ 24 đi Nước Ui

2	Cầu Nước Xi (xã Ba Tô)	0.15	Xã Ba Tô	tờ 39 thửa 8,19,29	- Cv số 1538/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện đầu tư năm 2015.	0,00						Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 229, 230, 231 232/TB-UBND ngày 11/8/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình cầu Nước Xi
3	Kiên cố hóa kênh Nước Đang	0.60	Xã Ba Bích	tờ 7,8 BĐLN; tờ 54,65 VLAP	- Cv số 1538/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện đầu tư năm 2015.	193	193					Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 786 đến số 819/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình kiên cố hóa Kênh Nước Đang
4	Nâng cấp, Mở rộng trục đường thôn xóm Ba Động	0.37	Xã Ba Động	tờ 16,21-24,28,29 VLAP	- Cv số 1539/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 đối với danh mục công trình thuộc nguồn vốn An toàn khu năm 2015.	265	265					Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 1498,1488,1501/QĐ-UBND ngày 03/11/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trìnhmở rộng đường thôn xóm xã Ba Động
5	Tuyến đường Ba Bích - Làng Mâm - Làng	4.50	Xã Ba Bích	tờ 8 BĐLN	- QĐ số 996/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014 từ nguồn Trung ương thưởng vượt thu năm 2013	1,860		1,860				Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 326,334,34,348/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc

	Diều											thu hồi đất để xây dựng công đường Làng Mâm - Làng Diều
6	Kè thôn Tân Long Thượng	1.54	Xã Ba Động	tờ 20, tờ 27,33 VLAP	- Cv số 4896/UBND-KTTH ngày 23/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc bố trí vốn để thực hiện một số dự án khẩn cấp, cấp bách cần làm ngay trong năm 2014.	1,033		1,033				Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 391,390,400,399/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình Kè Tần Long thượng
7	Đường điện 220KV Thượng Kom Tum - Quảng Ngãi	5.26	Ba Liên, Ba Động, Ba Cung, Ba Thành, Ba Chùa, Ba Dinh, Ba Tô, Ba Vì, Ba Tiêu	-	- QĐ số 4404/QĐ-BCT ngày 03/8/2012 của Bộ công thương về việc phê duyệt "Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2015 có xét đến 2020" - Thông báo số 106/TB-UBND ngày 30/5/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng đường dây 220kv thượng Kon Tum -Quảng Ngãi.	966	966					Đã có thông báo thu hồi đất số 106/TB-UBND ngày 30/5/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng đường dây 220kv thượng Kon Tum -Quảng Ngãi.

8	Nhà máy đốt rác	0.20	TTr Ba Tơ	-	- QĐ số 1316/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách huyện năm 2014	143			143			Đã có thông báo thu hồi đất Thông báo số 153/TB-UBND ngày 08/5/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng nhà máy đốt rác
9	Điểm định canh định cư tập trung Làng Tương	3.00	Xã Ba Điền	tờ 22 VLAP; tờ 7 BĐLN	- QĐ số 2324/QĐ- UBND tỉnh Quảng Ngãi ngày 28/12/2009 về việc phê duyệt dự án xây dựng điểm định canh, định cư thôn Làng Tương, xã Ba Điền, huyện Ba Tơ.	1,762	1,762					Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 1683,1684,1688,1685/ QĐ-UBND ngày 11/11/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình kđịnh canh, định cư Làng Tương Ba Điền
10	Khu dân cư phía sau UBND thị trấn Ba Tơ	0.68	TTr Ba Tơ	tờ 7 thửa 337,344,345,347,380,388 tờ 12 thửa 8,10-13,18,20,21,62,64 BĐĐC	- QĐ số 896/QĐ-UBND ngày 11/10/2013 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đất ở đô thị phía sau trụ sở UBND thị trấn Ba Tơ	449			449			Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 1700,1701,1714,1713/ QĐ-UBND ngày 13/11/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất khu dân cư phía sau UBND thị trấn Ba Tơ

11	Cầu Sông Liên	1.01	Xã Ba Cung									Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định sô 1055/QĐ-UBND ngày 24/9/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi một phần diện tích đất của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ba Tơ để xây dựng công trình Cầu Sông Liên
12	Đập Làng Diều	0.31	Xã Ba Bích									Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 780, 781,782,783/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình đập làng diều
13	Kè Suối Tài Năng	11.89	TTr Ba Tơ									Quyết định số 1537 ngày 09/10/2015 về việc phê duyệt quyết toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ công trình: Kè chống sạt lở suối Tài Năng
14	Đập Gọi Lế	0.12	Xã Ba Lế									Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 767, 768, 769/QĐ-UBND ngày 09/9/2013 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình đập Gọi Lế

15	Đập Dốc Ổi	0.67	Xã Ba Liên									Đã có quyết định thu hồi đất Quyết định số 1880, 1882, 1884/QĐ-UBND ngày 28/11/2012 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình đập Dốc Ổi
16	Kênh Kà La	0.69	Xã Ba Vinh									Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 618,619,620,621/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 về việc thu hồi đất để xây dựng kênh Ka La
17	Khu tái định cư Mang Poc	3.11	Xã Ba Xa									Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 1211, 1207, 1208,1206/QĐ-UBND ngày 19/8/2015của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất xây dựng khu tái định cư Mang Poc
18	Khu Tái định cư Nước Giáp	3.00	Xã Ba Khâm									Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 1400,1407,1399,1410/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình khu định khu tái định cư Nước Giáp

19	Trụ sở UBND xã Ba Chùa	0.31	Xã Ba Chùa	tờ 22 thửa 126	- QĐ số 1048/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình trụ sở làm việc xã Ba Chùa, địa điểm xây dựng xã Ba Chùa, huyện Ba Tơ							Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 1300, 1303,1301,1302/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình trụ sở UBND xã Ba và NVH xã Ba Chùa
20	NVH TT xã	0.20	Xã Ba Chùa	tờ 22 thửa 127,128,132 VLAP	QĐ số 302/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách huyện năm 2014 để thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng xã Ba Chùa.							Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 1300, 1303,1301,1302/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công trình trụ sở UBND xã Ba và NVH xã Ba Chùa
21	Đập dâng Trường An	0.16	Xã Ba Động		Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 12/12/2013 của UBND tỉnh Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014; Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt Báo cáo KTKT.							Đã có quyết định thu hồi đất tại Quyết định số 1073, 1074, 1075, 7076/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng công đường đập Dân Trường An

22	Nhà bảo tồn văn hóa dân tộc Hre	0.71	Xã Ba Thành	tờ 67- thửa 98-100,108-110, 114 VLAP	- QĐ số 218/QĐ-UBND ngày 19/02/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao nhiệm vụ và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014 thuộc khối văn hóa-xã hội.	513	513					Đã có thông báo thu hồi đất tại thông báo số 201/TB-UBND ngày 15/9/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để xây dựng nhà bảo tồn văn hóa dân tộc Hre
23	Nhà sinh hoạt Tổ dân phố Uy Năng	0.05	TTr Ba Tơ	tờ 4 thửa 130, 194	- Cv số 1539/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 đối với danh mục công trình thuộc nguồn vốn An toàn khu năm 2015.	36	36					Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
24	Mở rộng trụ sở UBND xã Ba Vinh-Thôn 5 Nước Nẻ	0.30	Xã Ba Vinh	tờ 52 thửa 114 VLAP và tờ 8 BĐLN	- Cv số 1539/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 đối với danh mục công trình thuộc nguồn vốn An toàn khu năm 2015.	174	174					Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
25	Bãi rác Tổ kinh Tế Mới - Thôn Gò Năng	1.53	Xã Ba Vì	Thửa 82,94,104 Tờ 5 BĐLN	- QĐ số 868/QĐ-UBND ngày 14/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc điều chỉnh dự toán chi sự nghiệp môi trường năm 2014.	903			903			Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

26	Điểm trường mầm non - Tổ Gò Ôn	0.04	Xã Ba Thành	tờ 30 thửa 209,210,248 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	28		28				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
27	Điểm trường mầm non - Tổ Choa Liêm	0.05	Xã Ba Thành	tờ 8 thửa 196 BĐĐCLN	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	21		21				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

28	Trường mầm non TT xã - Thôn Bãi Lế	0.21	Xã Ba Lế	tờ 19 thửa 2,20 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	161		161				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
29	Điểm trường mầm non - Thôn Làng Tốt	0.07	Xã Ba Lế	tờ 7 thửa 155 BĐLN	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	29		29				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

30	Điểm trường mầm non - Thôn Làng Vờ	0.02	Xã Ba Nam	tờ 6 thửa 207 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	11		11				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
31	Điểm trường mầm non Tổ 5, Thôn Con Riêng	0.06	Xã Ba Trang	tờ 52 - thửa 24,34 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	0,00						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

32	Điểm trường mầm non Tổ Gọi Già, Thôn Con Dóc	0.02	Xã Ba Trang	tờ 19 thửa 1,2; tờ 4 thửa 8 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	11		11				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
33	Điểm trường mầm non Tổ Bùi Hui, Thôn Con Dóc	0.03	Xã Ba Trang	tờ 75 thửa 60,61 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	0						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

34	Điểm trường mầm non Tổ Làng Leo - xã Ba Trang	0.04	Xã Ba Trang	tờ 32 thửa 3 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	0,00						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
35	Điểm trường mầm non Tổ Cây Muối - xã Ba Trang	0.05	Xã Ba Trang	tờ 24 BĐLN	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	16		16				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

36	Điểm trường mầm non thôn Nước Tỉa	0.10	Xã Ba Tiêu	tờ 7 thửa 547,557 BĐLN	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	77		77				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
37	Điểm trường mầm non - Thôn Ba Lăng	0.07	Xã Ba Ngạc	tờ 32 thửa 103 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	0,00						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

38	Điểm trường mầm non - Thôn Nước Lầy	0.05	Xã Ba Ngạc	tờ 26 thửa 62 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	0,00						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
39	Điểm trường mầm non - Thôn Vẫy Ốc	0.16	Xã Ba Khâm	tờ 17 thửa 68 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	0,00						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

40	Điểm trường mầm non - Thôn Nước Giáp	0.04	Xã Ba Khâm	tờ 13 thửa 55(thửa mới) VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	13		13				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
41	Điểm trường mầm non - Thôn Ba Nhà	0.03	Xã Ba Giang	tờ 10 thửa 39 BĐLN	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	10		10				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

42	Điểm trường MN thôn 2 Đồng Chùa	0.05	Xã Ba Chùa	tờ 22 thửa 46 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	38		38				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
43	Trường mầm non TT xã Ba Xa	0.23	Xã Ba Xa	tờ 16-thửa 153 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	0,00						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

44	Điểm trường mầm non Tổ Gò Đen (Tổ Nước Đang)	0.04	Xã Ba Trang	tờ 81 thửa 12 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	0,00						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
45	Điểm trường mầm non - Thôn Hố Sâu (Đồng Răm chuyển sang)	0.03	Xã Ba Khâm	tờ 34 thửa 1 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	17		17				Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

46	Trường mầm non TT xã Ba Cung (Dốc Mốc)	0.21	Xã Ba Cung	tờ 14 thửa 24 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.							Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
47	Trường mầm non TT xã Ba Động - thôn Bắc Lân	0.07	Xã Ba Động	tờ 21 thửa 82 VLAP	- Cv số 1538/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện đầu tư năm 2015.	0,00						Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
48	NVH thôn Nước Trinh	0.06	Xã Ba Chùa	-	- QĐ số 367/QĐ-UBND ngày 08/5/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư cơ sở hạ tầng Chương trình 135 theo Quyết định số 551/QĐ-TTg cho các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, xã, thị trấn có thôn đặc biệt khó khăn từ nguồn ngân sách	25	25					Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

49	NVH thôn Trường An	0.05	Xã Ba Thành	tờ 55 thửa 172	- QĐ số 367/QĐ-UBND ngày 08/5/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư cơ sở hạ tầng Chương trình 135 theo Quyết định số 551/QĐ số-TTg cho các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, xã, thị trấn có thôn đặc biệt khó khăn từ nguồn ngân sách	30	30					Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
50	Kè sạt lở Sông Liên	1.91	Các xã: Ba Chùa, Ba Cung và thị trấn Ba Tơ	tờ bản đồ số 11, 17 thị trấn Ba Tơ	Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 5/6/2015 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2014 và ứng trước dự toán năm sau để thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách	1,900		1,900				Công trình chưa thực hiện vì đang lập bản đồ, trích đo bản đồ địa chính và cắm cọc giải phóng mặt bằng tại Quyết định số 1259/QĐ-UBND ngày 04/9/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc chỉ định đơn vị nhận thầu gói só 02 - tư vấn bản đồ địa chính và cắm cọc giải phóng mặt bằng dự án kè sạt lở Sông Liên

51	Điểm trường mầm non - thôn Kà La	0.10	Xã Ba Dinh	tờ 11 thửa 170 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	77		77				Công trình sẽ được triển khai thực hiện trong năm 2016 vì công trình này nằm trong Công văn số 1537/QĐ-UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015
52	Điểm trường mầm non - Thôn 3	0.05	Xã Ba Khâm	-	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	30		30				Công trình sẽ được triển khai thực hiện trong năm 2016 vì công trình này nằm trong Công văn số 1537/QĐ-UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015

53	Điểm trường mầm non - Thôn 8	0.05	Xã Ba Khâm	-	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	30		30				Công trình sẽ được triển khai thực hiện trong năm 2016 vì công trình này nằm trong Công văn số 1537/QĐ-UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015
54	Điểm trường mầm non - Thôn Gò Khôn	0.03	Xã Ba Giang	tờ 13 thửa 26 BĐLN	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	10		10				Công trình sẽ được triển khai thực hiện trong năm 2016 vì công trình này nằm trong Công văn số 1537/QĐ-UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015

55	Mở rộng Điểm trường mầm non thôn Nước Ui	0.04	Xã Ba Vì	tờ 14-thửa 268 VLAP	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	10		10				Công trình sẽ được triển khai thực hiện trong năm 2016 vì công trình này nằm trong Công văn số 1537/QĐ-UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 để thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015
56	Điểm trường mầm non - Thôn Nước Đang	0.05	Xã Ba Bích	-	QĐ số 551/QĐ-TTg của TTCP ngày 04/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn.	20	20					Công trình sẽ được triển khai thực hiện trong năm 2016 vì công trình này nằm trong Quyết định số 551/QĐ-TTg của TTCP ngày 04/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn
	Tổng cộng	**44.94**				**11,266**	**4,392**	**5,379**	**1,495**			

Biểu 8.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN BA TƠ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Điểm trường mầm non -Tổ Gò Ôn	0.04	0.04		Xã Ba Thành	tờ 30 thửa 209,210,248 VLAP	
2	Trường mầm non TT xã - Thôn Bãi Lế	0.21	0.01		Xã Ba Lế	tờ 19 thửa 2,20 VLAP	
3	Tuyến Quốc lộ 24 đi Nước Ui (xã Ba Vì)	0.57	0.21		Xã Ba Vì	tờ 13,14,21 VLAP	
4	Kiên cố hóa kênh Nước Đang	0.60	0.08		Xã Ba Bích	tờ 7,8 BĐLN; tờ 54,65 VLAP	
5	Đường điện 220KV Thượng Kom Tum - Quảng Ngãi	5.26	0.09	4.26	Ba Liên, Ba Cung, Ba Tô, Ba Vì, Ba Tiêu		
6	Điểm định canh định cư tập trung Làng Tương	3.00	0.53		Xã Ba Điền	tờ 22 VLAP; tờ 7 BĐLN	

7	Khu dân cư phía sau UBND thị trấn Ba Tơ	0.68	0.58		TTr Ba Tơ	tờ 7 thửa 337,344,345,347,380,388 tờ 12 thửa 8,10-13,18,20,21,62,64 BĐĐC	
8	Nhà sinh hoạt Tổ dân phố Uy Năng	0.05	0.02		TTr Ba Tơ	tờ 4 thửa 130, 194	
9	Đập Làng Diều	0.31	0.08		Xã Ba Bích	tờ 9 BĐLN	
10	Kè suối Tài Năng	11.89	3.70		TTr Ba Tơ	tờ 7,8,12,13 BĐĐC 2001	
11	Đập Gọi Lế	0.12	0.04		Xã Ba Lế	tờ 37,40 VLAP	
12	Đập Dốc Ổi	0.67		0.50	Xã Ba Liên		
13	Kênh Kà La	0.69	0.12		Xã Ba Vinh	tờ 37, 45 VLAP	
14	Cầu Sông Liên	1.01	0.01		Xã Ba Cung		
15	Khu tái định cư Mang Poc	3.11	0.51		Xã Ba Xa	tờ 83 VLAP; tờ 12 BĐLN	
16	Công trình đập dâng Trường An	0.16	0.08		Xã Ba Động		
17	Kè sạt lở Sông Liên	1.91	0.27		Xã Ba Chùa, xã Ba Cung, thị trấn Ba Tơ	tờ bản đồ số 11, 17 thị trấn Ba Tơ	

18	Dự án nhà máy thủy điện ĐăkRe	29.89		19.01	Xã Ba Xa	tờ bản đồ số 620554, số 05	Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 về việc công nhận các thửa đất nông nghiệp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất để phục vụ công tác thẩm định bản đồ trích đo địa chính khu đất và thu hồi đất thuộc công trình nhà máy thủy điện ĐăkRe
19	Đường dây 110 Kv và đường dây 22 Kv thủy điện ĐăkRe	1.64	0.31		Các xã: Ba Xa, Ba Vì, Ba Tô, Ba Dinh, Ba Cung, Ba Thành, Ba Động, Ba Liên, thị trấn Ba Tơ		Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 về việc công nhận các thửa đất nông nghiệp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất để phục vụ công tác thẩm định bản đồ trích đo địa chính khu đất và thu hồi đất thuộc công trình nhà máy thủy điện ĐăkRe
	Tổng cộng	**61.81**	**6.68**				

Biểu 8.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT CỦA HUYỆN BA TƠ NĂM 2016

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Nâng cấp, mở rộng đường 30/10 (giai đoạn 2) 1,1 km	0.71	TT Ba Tơ	tờ 12, tờ 18 Vlap	Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 29/09/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Đường 30/10 huyện Ba Tơ							
2	Trường mầm non 11/3	0.29	TT Ba Tơ	tờ 6 thửa 67 Vlap	Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 9/10/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc chỉ định đơn vị nhận gói thầu lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Trường mầm non 11/3							

3	Nâng cấp và mở rộng lưới điện phân phối nông thôn	0.09	TT Ba Tơ, xã Ba Động, xã Ba Thành, xã Ba Giang, xã Ba Xa, xã Ba Bích, xã Ba Lế		Thông báo số 56/TB-UBND ngày 22/3/2013 của UBND huyện Ba Tơ về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần nâng cấp và mở rộng lưới điện phân phối nông thôn							
4	Phòng học trường mầm non Đồng Vào	0.66	Xã Ba Bích	tờ 12 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						
5	Kè chống sạt lỡ Nước Ren	1.70	Xã Ba Cung	tờ 28, tờ 35 Vlap	CV số 3586/UBND - KTTH ngày 20/7/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hỗ trợ vốn thực hiện đầu tư dự án kè cống sạt lở suối ren, Ba Cung huyện Ba Tơ	21		21				NS tỉnh

6	Phòng học trường mầm non Thôn 3	0.02	Xã Ba Cung	tờ 8 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						Đã thực hiện
7	Đập Nước Trinh	2.05	Xã Ba Chùa	BĐLN	Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 18/11/2015 về việc phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng công trình: Đập Nước Trinh tại xã Ba Chùa, huyện Ba Tơ	507	507					Chương trình 30A (NS Trung ương)
8	Nối tiếp BTXM đường trục chính và nhánh khu trung tâm xã 2,5 km	0.50	Xã Ba Chùa	tờ 5 Vlap	Quyết định 1244/QĐ-UBND ngày 3/9/2015 về việc chỉ định đơn vị nhận thầu gói thầu số 02-giám sát kỹ thuật thi công xây dựng công trình: BTXM đường giao thông trục chính khu trung tâm và nhánh khu trung tâm xã (giai đoạn I)	-						Chương trình ATK
9	Khối phòng ăn trường mầm non Ba Chùa	0.06	Xã Ba Chùa	tờ 5 Vlap	Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Trường mầm non Ba Chùa, Hạng mục: Khối phòng ăn, sân bê tông	-						Vốn TPCP

10	Trường tiểu học Ba Dinh	0.03	Xã Ba Dinh	tờ 13 thửa 36 Vlap	Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 9/10/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc chỉ định đơn vị nhận gói thầu lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Trường Tiểu Học Ba Dinh, Hạng mục: Nhà hiệu bộ + phòng phục vụ học tập	-						
11	Cầu Sông Tô	1.50	Xã Ba Dinh	tờ 21 và tờ 34 Vlap	Quyết định 1676/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt, phương án khảo sát xây dựng công trình: Cầu Sông Tô, xã Ba Dinh	500	500					Chương trình 30A (NS Trung ương)
12	Nhà văn hóa trung tâm xã	0.10	Xã Ba Động	tờ 29 thửa 198 Vlap	Quyết định 1449/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nhà văn hóa xã Ba Động	250	250					Vốn TPCP
13	Nhà văn hóa thôn Nước Lô	0.04	Xã Ba Giang	tờ 39 thửa 327 Vlap	Quyết định 247/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng nông thôn mới năm 2015 của xã Ba Giang	5	5					Vốn TPCP
14	Nhà văn hóa thôn Gò Khôn	0.04	Xã Ba Giang	tờ 13 thửa 31 BĐLN	Quyết định 247/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng nông thôn mới năm 2015 của xã Ba Giang	5	5					Vốn TPCP
15	Sân thể thao trung tâm xã	0.40	Xã Ba Giang	tờ 21 BĐLN	Nghị Quyết số 34/2015/NQ-HĐND ngày 24/7/2015 của Hội Đồng Nhân Dân xã Ba Giang về việc phê duyệt phương án phân bổ dự toán ngân sách từ nguồn kết dư năm 2014 sang 2015	48				48		NS xã

16	Phòng học trường mầm non Nước Lô	0.17	Xã Ba Giang	tờ 48 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-							
17	Nhà văn hóa thôn Làng Vờ	0.03	Xã Ba Nam	tờ 6 thửa 497 Vlap	Quyết định 1107/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Nhà văn hóa thôn Làng Vờ xã Ba Nam, huyện Ba Tơ	-						Hiến đất
18	Nối tiếp đường BTXM từ UBND xã đi Làng Vờ	1.00	Xã Ba Nam	tờ 5 Vlap	Quyết định sô 1683/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Đường BTXM từ UBND xã Ba Nam đi Làng Vờ (nối tiếp)	525				525		Viện trợ của chính phủ Ai Len năm 2015

19	Phòng học trường mầm non Làng Dút II	0.02	Xã Ba Nam	tờ 14 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						
20	Trường tiểu học Ba Ngạc	0.12	Xã Ba Ngạc	tờ 48 thửa 83 Vlap	Cv số 1746/UBND ngày 8/10/2013 của UBND huyện Ba Tơ về việc thống nhất cho chủ trương lập thủ tục thu hồi và giao đất giữa trường tiểu học Ba Ngạc và trường mầm non Ba Ngạc	-						
21	Phòng học trường mầm non tổ 2 Làng Trui	0.10	Xã Ba Tiêu	tờ 5 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						

22	Phòng học trường mầm non Mang Biều	0.04	Xã Ba Tiêu	tờ 7 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						
23	Phòng học trường mầm non Krầy	0.08	Xã Ba Tiêu	tờ 9 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						
24	Phòng học trường mầm non Tà Lụi	0.09	Xã Ba Trang	tờ 10 BĐLN	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ	-						

					cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.							
25	Nhà văn hóa xã	0.22	Xã Ba Vì	tờ 21 thửa 69 và tờ 22 thửa 50 Vlap	Quyết định 1726/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc chỉ định đơn vị nhận gói thầu lập Báo cáo Kinh tế-Kỹ thuật công trình: Nhà văn hóa xã Ba Vì	13	13					Chương trình 30A (NS Trung ương)
26	Nhà văn hóa thôn Ba Ha	0.03	Xã Ba Xa	tờ 14 thửa 153, 154, 155 Vlap	Quyết định 915/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình nhà văn hóa Ba Ha	12	12					Vốn TPCP
27	Bê tông nối tiếp kênh Gàu Diêu dài 192 m	0.04	Xã Ba Xa	tờ 22 Vlap	Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 31/7/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Nối tiếp kênh Gàu Diêu tại xã Ba Xa, huyện Ba Tơ	-						
28	Phòng học, nhà bán trú, tường rào trường THCS Mang Krá	0.01	Xã Ba Xa	tờ 10 Vlap	Quyết định số 1512/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng công trình: Trường phổ thông trung học bán trú Trung học cơ sở Ba Xa; Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng, nhà ở bán trú, tường rào cổng ngõ tại xã Ba Xa, huyện	50			50			Đề án phát triển các trường PTTH bán trú

					Ba Tơ							
29	Nhà văn hóa thôn Nước Chạch	0.05	Xã Ba Xa	tờ 67 thửa 370 Vlap	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 23/09/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt điều chỉnh tổng dự toán công trình: Nhà văn hóa thôn Nước Chạch tại xã Ba Xa, huyện Ba Tơ	-						
30	Phòng học trường mầm non Nước Chạch	0.03	Xã Ba Xa	thửa 370 tờ 67 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						

31	Phòng học trường mầm non Ba Ha	0.04	Xã Ba Xa	tờ 14 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-							
32	Phòng học trường mầm non Nước Lăng	0.09	Xã Ba Xa	tờ 36 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-							

33	Phòng học trường mầm non tổ 7 Gò Re	0.04	Xã Ba Xa	tờ 18 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						
34	Phòng học trường mầm non Mang Póc Gò	0.09	Xã Ba Xa	tờ 22 Vlap	- Cv số 1537/UBND ngày 07/8/2014 của UBND huyện Ba Tơ về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2014 thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2015. - QĐ số 1036/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục giai đoạn 2013-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	-						
35	Đường Ba Bích - Ba Nam	4.00			Công trình dự kiến bố trí vốn đầu tư năm 2016							
36	Đường cứu hộ, cứu nạn Ba Tơ - Ba Trang	34.80	Xã Ba Trang		Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 18/11/2015 của UBND huyện Ba Tơ về việc phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng công trình: Đường Ba Tơ - Ba Trang, huyện Ba Tơ	10,291			10,291			
	Tổng cộng	**49.28**				**12,226**	**1,291**	**21**	**10,341**	**573**	**-**	

Biểu 8.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP CỦA HUYỆN BA TƠ NĂM 2016

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Nâng cấp, mở rộng đường 30/10 (giai đoạn 2) 1,1 km	0.73	0.02		TT Ba Tơ	tờ 12, tờ 18 Vlap	
2	Bê tông nối tiếp kênh Gàu Diêu dài 192 m	0.04	0.04		Xã Ba Xa	tờ 22 Vlap	
3	Kè chống sạt lỡ Nước Ren	1.70	0.85		Xã Ba Cung	tờ 28, tờ 35 Vlap	
	Tổng cộng	**2.47**	**0.91**				

Biểu 9.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN MINH LONG

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)		Trong đó				
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Khu sinh hoạt trung tâm xã	0.25	Xã Thanh An	BD địa chính tờ 26: 119, 155, 156, 157, 158, 160, 159. Tờ 27: 71, 72, 79, 80.	QĐ số 965/QĐ-UBND ngày 12/08/2014 của UBND huyện Minh Long v/vgiao đơn vị chuẩn bị các dự án đầu tư để thực hiện năm 2015	184	184					Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 08/5/2015 về việc thu hồi đất của tổ chức và các hộ gia đình, các nhân đang quản lý sử dụng để giao đất xây dựng công trình
2	Cầu Gò Rộc và hai bên đầu cầu	0.65	Xã Thanh An	BD địa chính tờ 36. 227, 220, 257, 258, 262, 265, 259, 260, 261, 267, 268, 300, 266, 263, 310, 311, 312,	QĐ số 1092/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 của UBND huyện Minh Long v/v giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển để chuẩn bị và thực hiện đầu tư các dự án trên địa bàn huyện.	476		476				Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 về việc thu hồi đất của tổ chức và các hộ gia đình, các nhân đang quản lý sử dụng để giao đất xây dựng công trình

				313, 299, 309, 308, 307.								
3	Đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn huyện Minh Long	7.10	Xã Long Môn	Dọc theo 2 bên đường tỉnh 625	Công văn số 1276/BKHĐT-KTĐPLT ngày 06/03/2014 của Bộ kế hoạch và đầu tư v/v thẩm định nguồn vốn đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn các huyện vùng Tây Quảng Ngãi,	3,936	3,936					Thông báo số 80/TB-UBND ngày 09/10/2015 về việc thu hồi đất của hộ gia đình, các nhân để thực hiện xây dựng công trình
4	Cầu tràng suối Gò Nay và hai bên đầu cầu	0.35	Xã Long Sơn	BD địa chính tờ 15: 41, 51, 59, 76, 65, 77, 81.	QĐ số 1092/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 của UBND huyện Minh Long v/v giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển để chuẩn bị và thực hiện đầu tư các dự án trên địa bàn huyện	250	250					Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 về việc thu hồi đất của tổ chức và các hộ gia đình, các nhân đang quản lý sử dụng để giao đất xây dựng công trình
5	MR trụ sở UBND xã Thanh An	0.25	Xã Thanh An	BD địa chính tờ 26: 152, 153, 154, 164, 165, 161, 162, 163, 166, 167, 168, 169, 207.	Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của UBND huyện Minh Long về việc giao đơn vị chuẩn bị các dự án đầu tư để thực hiện năm 2015	194		155	39			Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 08/5/2015 về việc thu hồi đất của tổ chức và các hộ gia đình, các nhân đang quản lý sử dụng để giao đất xây dựng công trình

6	Mở rộng bãi rác huyện (gđ 1)	0.23	Xã Long Mai	BDLN tờ số 7: 666	QĐ số 722/QĐ-UBND ngày 10/06/2014 của UBND huyện Minh Long v/v phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán công trình mở rộng khu xử lý rác thải xã Long Mai	284	284	-				Đang thực hiện lập hồ sơ xin thông báo thu hồi đất
7	Tuyến đường từ ngã 3 nhà Ông Vị - kè sông Phước Giang	0.36	Xã Long Hiệp	BD địa chính tờ 9: 32, 527. Tờ 4: 63, 71, 72, 55, 56, 45, 46, 47, 31, 32, 38, 39.	CV số 344/UBND-KTTH ngày 16/07/2014 của UBND huyện Minh Long v/v cho chủ trương đầu tư một số công trình trên địa bàn huyện	265		-	265			Đang thực hiện lập hồ sơ xin thông báo thu hồi đất
8	Tuyến đường từ sân vận động huyện - nhà Bà Lài	0.68	Xã Long Hiệp	BD địa chính tờ 13: 123, 133, 125, 135, 137, 146, 155, 148, 190, 191, 192, 200, 210, 211.	CV số 344/UBND-KTTH ngày 16/07/2014 của UBND huyện Minh Long v/v cho chủ trương đầu tư một số công trình trên địa bàn huyện	383		-	383			Đang thực hiện lập hồ sơ xin thông báo thu hồi đất
9	Kè chống sạt lở sông Phước Giang (Giai đoạn 2)	1.60	Xã Long Hiệp	BD địa chính tờ 4, 5, 9.	QĐ số 1191/QĐ-UBND ngày 26/08/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi v/v giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014 từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương để thực hiện các dự án cấp bách khắc phục hậu quả của cơn bão số 11 năm 2013	717	717					Đang thực hiện lập hồ sơ xin thông báo thu hồi đất
	Tổng cộng	**11.47**				**6,690**	**5,372**	**631**	**687**	**-**	-	

Biểu 9.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN MINH LONG

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Khu sinh hoạt trung tâm xã	0.25	0.16		Xã Thanh An	BD địa chính tờ 26: 119, 155, 156, 157, 158, 160, 159. Tờ 27: 71, 72, 79, 80.	
2	Cầu Gò Rộc và hai bên đầu cầu	0.65	0.25		Xã Thanh An	BD địa chính tờ 36. 227, 220, 257, 258, 262, 265, 259, 260, 261, 267, 268, 300, 266, 263, 310, 311, 312, 313, 299, 309, 308, 307.	
3	MR trụ sở UBND xã Thanh An	0.25	0.18		Xã Thanh An	BD địa chính tờ 26: 152, 153, 154, 164, 165, 161, 162, 163, 166, 167, 168, 169, 207.	
4	Tuyến đường từ ngã 3 nhà Ông Vị - kè sông Phước Giang	0.36	0.23		Xã Long Hiệp	BD địa chính tờ 9: 32, 527. Tờ 4: 63, 71, 72, 55, 56, 45, 46, 47, 31, 32, 38, 39.	
5	Tuyến đường từ sân vận động huyện - nhà Bà Lài	0.68	0.32		Xã Long Hiệp	BD địa chính tờ 13: 123, 133, 125, 135, 137, 146, 155, 148, 190, 191, 192, 200, 210, 211.	
6	Kè chống sạt lở sông Phước Giang (Giai đoạn 2)	1.60	0.45		Xã Long Hiệp	BD địa chính tờ 4, 5, 9.	
	Tổng cộng	**3.79**	**1.59**				

Biểu 9.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN MINH LONG

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Đường nội bộ thuộc trung tâm huyện lỵ	2.90	Xã Long Hiệp	Tờ 4, tờ 5	Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án các tuyến đường nội bộ trung tâm huyện lỵ huyện Minh Long	*1,955*		1,955				
2	Đường TT xã Long Môn đi vào khu căn cứ địa cách mạng Núi Mum	5.90	Xã Long Môn	Tờ 16 thửa 158 BĐLN tờ 9 thửa 12, 14, 17, 20, 23, 49, 77, 79, 50, 54, 58 BĐLN tờ 8 thửa 50, 67, 78, 79, 82, 83	Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 08/9/2015 v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường trung tâm xã long Môn đi vào khu căn cứ địa cách mạng núi Mum, huyện Minh Long.	*3,396*		3,396				

3	Cầu Hóc Nhiêu và đường hai đầu cầu	0.80	Xã Thanh An	Tờ 4 thửa 71, 72, 73, 76, 77, 78, 79, 120	Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hóc Nhiêu và đường hai đầu cầu, huyện Minh Long.	*601*		601				
	Tổng cộng	**9.60**				**5,952**		**5,952**				

Biểu 9.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN MINH LONG

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Nhà làm việc BCH quân sự	0.04	0.03		Xã Long Hiệp	Tờ 9 thửa 63	Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015 từ nguồn vốn ngân sách địa phương để thực hiện đầu tư xây dựng nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn và tiểu đội dân quân thường trực các xã trọng điểm.
2	Mở rộng BCH quân sự huyện	0.08	0.08		Xã Long Hiệp	Tờ 19 thửa 19	

3	Đường trung tâm xã Long Môn đi vào căn cứ địa cách mạng núi Mum	5.90	0.50		Xã Long Môn	Tờ 16 thửa 158 BĐLN tờ 9 thửa 12, 14, 17, 20, 23, 49, 77, 79, 50, 54, 58 BĐLN tờ 8 thửa 50, 67, 78, 79, 82, 83	Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 08/9/2015 v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường trung tâm xã long Môn đi vào khu căn cứ địa cách mạng núi Mum, huyện Minh Long.
4	Đường nội bộ trung tâm huyện lỵ	2.90	2.30		Xã Long Hiệp	Tờ 4, tờ 5	Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án các tuyến đường nội bộ trung tâm huyện lỵ huyện Minh Long
5	Cầu Hóc Nhiêu và đường hai đầu cầu	0.80	0.40		Xã Thanh An	Tờ 4 thửa 71, 72, 73, 76, 77, 78, 79, 120	Quyết định số 1959/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Hóc Nhiêu và đường hai đầu cầu, huyện Minh Long.
	Tổng cộng	**9.72**	**3.31**				

Biểu 10.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN HÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính *(tờ bản đồ số, thửa số)* hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (Tr.đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
1	Trạm biến áp 220kV Sơn Hà-Dốc Sỏi	4.73	TT. Di Lăng	550072.27; 1664891.08	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014	5,756	5,756					
2	Nhà văn hóa thôn Làng Lòn, Sơn Trung	0.01	Sơn Trung	552057.66; 1657193.68	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014	60					60	
3	Nâng cấp, mở rộng tuyến Sơn Hà - Sơn Tây (ĐT.623) (Km0+300 - Km14+630)	1.25	Sơn Thượng	549847.12; 1661803.25	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014	439		439				
4	NVH xã Sơn Thành	0.20	Sơn Thành	557366.12; 1668013.06	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014	130					130	
5	Trường Mẫu giáo Sơn Thành	0.45	Sơn Thành	557323.59; 1667747.75	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014							

6	Khu chôn lấp, xử lý rác thải xã Sơn Cao - Linh - Giang	2.00	Sơn Thành	560548.09; 1667502.97	Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 28/5/2014 Về việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2015 trên địa bàn huyện Sơn Hà	1,180			1,180			
7	Trường Mẫu giáo Sơn Hạ	0.43	Sơn Hạ	561630.46; 1670956.06	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014							
8	NVH thôn Xà Nay	0.05	Sơn Nham	563502.29; 1668265.12	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014	28					28	
9	NVH thôn Chàm Rao	0.05	Sơn Nham	563371.74; 1667530.36	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014	28					28	
10	Nhà văn hóa xã	0.10	Sơn Nham	566435.92; 1669008.08	Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà	3					3	
11	Trạm Y tế Sơn Nham	0,19	Sơn Nham	566811.20; 1668961.07	NQ 39/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 16/12/2014							
12	Trường Mẫu Giáo Sơn Giang	0.43	Sơn Giang	560787.07; 1661199.74	Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà	300					300	
13	Đường điện Bầu Dèo - Làng Lùng	0.05	Sơn Giang		Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà	13					13	
14	Khu TĐC Gò Vườn thôn Kala	1.10	Sơn Linh	562205,86; 1664900,99	QĐ số 46/QĐ-UBND NGÀY 28/5/2008 của Sở KH-ĐT Quảng Ngãi Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Điểm tái định cư xã Sơn Linh; Địa điểm: thôn Ca La, xã Sơn Linh, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi							

15	Đập Thủy lợi PaRa thôn KALA	0.11	Sơn Linh	561469.68; 1666228.34	Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà	48					48	
16	Nhà văn hóa Gía Gối	0.03	Sơn Thủy	552467.80; 1650371.36	Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà	17					17	
17	Nhà văn hóa thôn Làng Trăng	0.04	Sơn Kỳ	556652.38; 1644760.04	Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà	22					22	
18	Nhà văn hóa thôn Mô Nít	0.04	Sơn Kỳ	550685.44; 1644401.05	Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà							
19	Nhà văn hóa thôn Làng Chai	0.05	Sơn Ba	558071.38; 1640613.18	Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà	-						
20	Khu TĐC Man pô Gò Da	1.56	Sơn Ba	557713.93 1639044.13	QĐ 172/QĐ-UBND ngày 03/02/2010 của UBND huyện Sơn Hà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Định canh định cư Đồi Man Pô xã Sơn Ba							
21	Công trình Kè chống sạt lở Tà Man giai đoạn 2, thị trấn Di Lăng, huyện	2.30	Thị trấn Di Lăng	Tờ bản đồ địa chính sơ sở số 665548	QĐ số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn vốn dự phòng ngân scahs Trung ương năm 2014 để thực hiện dự án cấp bách							

22	Mở rộng, nâng cấp đập dâng Làng Mon	0.30	Sơn Cao	557712.25; 1656334.23	Nghị quyết 02/2014/NQ-HĐND, ngày 17/7/2014 của HĐND huyện Sơn Hà	168					168	
23	Truường THPT Quang Trung (mở rộng diện tích, xây dựng phòng học)	0.55	Xã Sơn Thành	Tờ bản đồ địa chính sơ sở số 674446	QĐ số 95/QĐ-SKHĐT ngày 30/10/2014 của Sở KHĐT phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình							
24	Trường mầm non Hương Sen	0.15	Sơn Hạ	560554.84; 1669772.65	QĐ 3720/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND huyện Sơn Hà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Trường mầm non Hương Sen	-						
25	Đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn các huyện vùng Tây tỉnh Quảng Ngãi (Ba Tơ-Minh Long-Sơn Hà)	2.38	Xã: Sơn Kỳ, Sơn Cao	BĐ ĐCCS số 653563, 650560, 650563	Công văn số 3054/UBND-KTTH ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh về việc sử dụng tăng thu NSĐP năm 2014 để thực hiện cải cách tiền lương năm 2015							
	Tổng cộng	**18.36**				**8,191**	**5,756**	**439**	**1,180**	**-**	**816**	

Biểu 10.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN HÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính *(tờ bản đồ số, thửa số)* hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
1	Trạm biến áp 220kV Sơn Hà-Dốc Sỏi	4.73	0.28		TT. Di Lăng	550072.27; 1664891.08	
2	Đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn các huyện vùng Tây Quảng Ngãi	2.38	0.10		Sơn Kỳ, Sơn Cao		
	Tổng cộng	**7.11**	**0.38**				

Biểu 10.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN HÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính *(tờ bản đồ số, thửa số)* hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (Tr.đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
1	Đường Sơn Thượng - Sơn Tinh (Gò Ren - Tà Pa)	0.65	Sơn Thượng	547198.37; 1660628.57	QĐ 906/QĐ-UBND tỉnh ngày 05/6/2015 V/v phân bổ nguồn thu NS tỉnh vượt dự toán HĐND tỉnh giao năm 2014 và ứng trước dự toán năm sau để thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách	650		650				
2	Trường MG Xà Riêng, Sơn Nham	0.03	Sơn Nham	566075.50; 1670158.08	QĐ2150/QĐ-UBND huyện ngày 22/10/2013	30			30			
3	Trường MG Làng Rí, Sơn Giang	0.09	Sơn Giang	559222.40; 1660484.91	QĐ2151/QĐ-UBND huyện ngày 22/10/2013	90			90			

4	Trường MG Làng Rê, Sơn Giang	0.05	Sơn Giang	560149.70; 1664655.29	QĐ2149/QĐ-UBND huyện ngày 22/10/2013	50			50			
5	Trường MG Làng Gung, Sơn Cao	0.04	Sơn Cao	559567.45; 1655916.23	QĐ2147/QĐ-UBND huyện ngày 22/10/2013	40			40			
6	Trường MG Tà Bi, Sơn Thủy	0.05	Sơn Thủy	556909.90; 1650842.16	QĐ2154/QĐ-UBND huyện ngày 22/10/2013	50			50			
7	Trường MG Làng Rết, Sơn Kỳ	0.04	Sơn Kỳ	558001.79; 1647348.64	QĐ2154/QĐ-UBND huyện ngày 22/10/2013	40			40			
8	Trường MG Sơn Kỳ	0.05	Sơn Kỳ	557100.11; 1647183.36	QĐ23964/QĐ-UBND huyện ngày 23/10/2012	50			50			
9	Trường MG Tà Gầm, Sơn Ba	0.03	Sơn Ba	557929.60; 1638915.27	QĐ2152/QĐ-UBND huyện ngày 22/10/2013	30			30			
10	Trường MG Làng Già, Sơn Ba	0.04	Sơn Ba	559411.91; 1638722.78	QĐ2144/QĐ-UBND huyện ngày 22/10/2013	40			40			
11	Trạm biến thế xóm làng Cát	0.01	Sơn Bao	544533.80, 1665963.36	QĐ 474/QĐ-UBND tỉnh ngày 21/4/2014	10			10			
12	Đường vào khu tái định cư Cà Tu	0.10	Di Lăng		893/UBND-VP, ngày 12/8/2015	100		100				

13	Khu TĐC 06 hộ dân trong vùng có nguy có sạt lỡ Đồi Ráy	0.30	Di Lăng	Tờ bản đồ số 1	QĐ 2246/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND huyện	300			300			
	TỔNG CỘNG	**1.47**				**1,480**	**-**	**750**	**730**	**-**	**-**	

Biểu 10.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN HÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích KHSD đất 2016 (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính *(tờ bản đồ số, thửa số)* hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
1	Trạm biến thế xóm làng Cát	0.01	0.01		Sơn Bao	544533.80, 1665963.36	Đã thực hiện
2	Đường vào khu tái định cư Cà Tu	0.10	0.10		Di Lăng		
	TỔNG CỘNG	**0.11**	**0.11**				

Biểu 11.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN TÂY

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng *(triệu đồng)*	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Tuyến đường trung tâm huyện Sơn Tây	2.70	Xã Sơn Mùa	tờ 10 BĐĐCLN	QĐ số 1604/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quyết định về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường trung tâm huyện Sơn Tây	5,414	2,707	2,707			-	Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 54 đến số 94/TB-UBND ngày 21/7/2015 của UBND huyện Sơn Tây về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình đường trung tâm huyện Sơn Tây

2	Tuyến đường ông Lên - Ra Nang	5.86	Xã Sơn Mùa	tờ 11 BĐĐCLN	QĐ số 1093/QĐ-UBND ngày 10/7/2014 của UBND huyện Sơn Tây về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: đường Ông Lên - Nước Ra Nang xã Sơn Mùa, huyện Sơn Tây	1,100			1,100			Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 53/TB-UBND ngày 29/7/2014 của UBND huyện Sơn Tây về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình đường Ông Lên - Ra Nang
3	Trường Mầm non Nước Hoa, Thôn Mang Trẩy	0.02	Xã Sơn Lập	tờ 7 BĐĐCLN	QĐ số 1579/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND huyện Sơn Tây quyết định về việc giao nhiệm vụ và danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2014	22	-		22	-	-	Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
4	Trường Mầm non Tu Ka Pan Thôn Nước Toa	0.02	Xã Sơn Bua	tờ 5 BĐĐCLN	QĐ số 1579/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND huyện Sơn Tây quyết định về việc giao nhiệm vụ và danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2014	22	-		22	-	-	Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
5	Trường Mầm non Hoa Pơ Niêng, Thôn Huy Ra Lung	0.02	Xã Sơn Mùa	tờ 10 BĐĐCLN	QĐ số 1579/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND huyện Sơn Tây quyết định về việc giao nhiệm vụ và danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2014	22			22	-	-	Đã xây dựng nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
6	Tuyến đường Xóm ông Me - KDC Nước Toa	1.00	Xã Sơn Bua	tờ 5, 6 BĐĐCLN	QĐ số 2860/QĐ-UBND ngày 31/01/2013 của UBND huyện Sơn Tây quyết định về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình đường GTNT xóm ông Me - KDC Nước Toa thôn Mang He.	80	80					Đã thi công nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất

7	Tuyến đường từ TT xã Sơn Tinh đi Sơn Thượng	6.50	Xã Sơn Tinh	tờ 6 BĐĐCLN	QĐ số 1432/QĐ-UBND ngày 30/9/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự án đầu tư xây công trình đường trung tâm xã Sơn Tinh - Sơn Thượng, huyện Sơn Tây	5,500		5,500				Đã thi công nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
8	Đường vào khu sản xuất TĐC Anh Nhoi 2	5.19	Xã Sơn Long	tờ 12, 13 BĐĐCLN	QĐ số 928/QĐ-UBND ngày 24/6/2014 của UBND huyện Sơn Tây quyết định về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình đường vào khu sản xuất tái định canh Anh Nhoi 2, xã Sơn Long, huyện Sơn Tây.	1,441					1,441	Đã thi công nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
9	Đường vào khu sản xuất tái định canh nước Vương và hệ thống cấp nước sinh hoạt	1.58	Xã Sơn Liên		QĐ số 757/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 của UBND huyện Sơn Tây về việc phê duyệt đơn giá bồi thường, hỗ trợ một số loại cây cối, hoa màu khi nhà nước thu hồi đất áp dụng cho Công trình: Đường vào khu sản xuất tái định canh Nước Vương							Đã thi công nhưng chưa thực hiện công tác thu hồi đất
10	Khu dân cư Đồng Bà Cầu	3.57	Xã Sơn Dung, Sơn Tây		QĐ số 491/QĐ-UBND ngày 14/5/2014 phê duyệt Báo cáo KTKT	1,500			1,500			
11	Khu dân cư B19	1.82	Xã Sơn Dung, Sơn Tây		QĐ số 549/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 phê duyệt điều chỉnh dự toán công trình	1,000			1,000			
	Tổng cộng	**28.28**				**16,101**	**2,787**	**8,207**	**3,666**	**-**	**1,441**	

Biểu 11.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN TÂY

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Thủy điện Sơn Tây	51.64	1.29		Xã Sơn Tân, Sơn Mùa, Sơn Dung		Đã có thông báo thu hồi đất tại Thông báo số 101 đến số165/TB-UBND ngày 28/8/2015 UBND huyện Sơn Tây về việc thông báo thu hồi đất để xây dựng thủy điện Sơn Tây
2	Tuyến đường từ TT xã Sơn Tinh đi Sơn Thượng	6.50	0.42		Xã Sơn Tinh	tờ 6 BĐĐCLN	
3	Đường vào khu sản xuất TĐC Anh Nhoi 2	5.19	0.22		Xã Sơn Long	tờ 12, 13 BĐĐCLN	
4	Đường vào khu sản xuất tái định canh nước Vương và hệ thống cấp nước sinh hoạt	1.580	0.002		xã Sơn Liên		

5	Thủy điện Sơn Trà 1	26.19	1.13	2.18	Xã Sơn Lập		Chủ đầu tư đã thực hiện việc nhận và chuyển nhượng quyền sử dụng đất và đã tiến hành chi trả tiền bồi thường cho các hộ bị ảnh hưởng đến nay đã xong và hiện tại đã lập thủ tục trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định
6	Khu dân cư Đồng Bà Cầu	3.57	2.33		Xã Sơn Dung, Sơn Tây		
7	Khu dân cư B19	1.82	1.82		Xã Sơn Dung, Sơn Tây		
	Tổng cộng	**96.49**	**7.21**	**2.18**			

Biểu 11.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN TÂY

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Trường mầm non Tu Ka Pan - Thôn Nước Tang	0.02	xã Sơn Bua		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
2	Trường mầm non Tu Ka Pan	0.02	xã Sơn Bua		Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2013							Hiến đất
3	Trường mầm non Đăk Đrinh	0.02	xã Sơn Dung		Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2013							Hiến đất

4	Nhà thi đấu đa năng trường THPT Đinh Tiên Hoàng	0.40	xã Sơn Dung	tờ 01 BĐGĐLN	- Công văn số 611/UBND ngày 15/7/2015 của UBND huyện Sơn Tây về việc cho chủ trương mở rộng mặt bằng trường THPT Đinh Tiên Hoàng - Công văn số 1614/SGDĐT-KHTC ngày 8/10/2015 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi về việc thống nhất việc mở rộng diện tích đất và hỗ trợ kinh phí đền bù của UBND huyện Sơn Tây cho trường THPT Đinh Tiên Hoàng	400			400			
5	Điểm định canh định cư Xóm Bà Nót	0.09	xã Sơn Lập	tờ 12 BĐ ĐCLN	QĐ số 2634/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND huyện Sơn Tây về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh để thực hiện Chương trình định canh, định cư năm 2014	90	90					
6	Trường mầm non Đăk Ra Pân - Tập đoàn 21-xã Sơn Long	0.02	xã Sơn Lập		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
7	Trường mầm non Đăk Ra Pân - Tập đoàn 19	0.02	xã Sơn Long		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
8	Trường mầm non Đăk Ra Pân	0.02	xã Sơn Long		Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2013							Hiến đất
9	Trường mầm non Bãi Màu	0.02	xã Sơn Màu		Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư năm 2013							Hiến đất

10	Trường mầm non Bãi Màu - Tập đoàn 11	0.02	xã Sơn Màu		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
11	Trường mầm non Bãi Màu - Tập đoàn 10	0.02	xã Sơn Màu		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
12	Trường mầm non Bãi Màu - Thôn Ha Lên	0.02	xã Sơn Màu		Quyết định số 1579/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao nhiệm vụ và danh mục công trình chuẩn bị đầu tư năm 2014							Hiến đất
13	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đăk Pao	0.01	xã Sơn Màu		Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao kế hoạch hoạt động, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kế hoạch tài chính năm 2015 thuộc dự án giảm nghèo khu vực Tây Nguyên, huyện Sơn Tây cho BQLDA giảm nghèo khu vực Tây Nguyên - huyện Sơn Tây và UBND các xã dự án							Hiến đất
14	Trường mầm non Hoa Pơ Niêng - Tập đoàn 5	0.02	xã Sơn Mùa		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
15	Nước sinh hoạt KDC Huy Em	0.01	xã Sơn Mùa	tờ 10 BĐĐCLN	Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao kế hoạch hoạt động, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kế hoạch tài chính năm 2015 thuộc dự án giảm nghèo khu vực Tây Nguyên, huyện Sơn Tây cho BQLDA giảm nghèo khu vực Tây Nguyên - huyện Sơn Tây và UBND các xã dự án							Vốn ODA, hiến đất

16	Trường mầm non Sơn Tân - Tập đoàn 15	0.02	xã Sơn Tân		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
17	Trường mầm non sơn Tân - Tập đoàn 4	0.02	xã Sơn Tân		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
18	Trường mầm non Sơn Tinh - Thôn Nước Kĩa	0.02	xã Sơn Tinh		Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 29/8/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013							Hiến đất
19	Đường BTXM ngã ba đường Trường Sơn Đông - sân vận động huyện; Ngã ba chợ - Cầu treo, xã Sơn Dung	0.13	xã Sơn Dung		Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND huyện Sơn Tây ngày 12/8/2015 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển phân cấp ngân sách huyện năm 2015							Hiến đất
20	Đường giao thông Xà Ruông - Nước Kia	1.00	xã Sơn Tịnh		Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao kế hoạch hoạt động, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kế hoạch tài chính năm 2015 thuộc dự án giảm nghèo khu vực Tây Nguyên, huyện Sơn Tây cho BQLDA giảm nghèo khu vực Tây Nguyên - huyện Sơn Tây và UBND các xã dự án							Vốn ODA, hiến đất

21	Đường điện KDC Tu Ca La thôn Dăk Be	0.01	xã Sơn Tân	tờ 01 BĐGĐLN	Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 của UBND huyện Sơn Tây về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình: Đường điện KDC Tu Ca La thôn Đăk Be xã Sơn Tân Công văn số 803/UBND ngày 11/9/2014 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao nhiệm vụ công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng công trình: Đường điện KDC Tu Ca La thôn Đăk Be xã Sơn Tân							
	Tổng cộng	**1.93**				**490**	**90**	**-**	**400**	**-**	**-**	

Biểu 11.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN SƠN TÂY

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Đường giao thông Xà Ruông - Nước Kỉa	1.00	0.05		xã Sơn Tinh		Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của UBND huyện Sơn Tây về việc giao kế hoạch hoạt động, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và kế hoạch tài chính năm 2015 thuộc dự án giảm nghèo khu vực Tây Nguyên, huyện Sơn Tây cho BQLDA giảm nghèo khu vực Tây Nguyên - huyện Sơn Tây và UBND các xã dự án
	Tổng cộng	**1.00**	**0.05**				

Biểu 12.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN TÂY TRÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng *(triệu đồng)*	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Trường Mẫu giáo Trà Khê (điểm trường thôn Sơn)	0.04	Xã Trà Khê		Quyết định Số 1218/ QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách huyện năm 2015	50			50			

2	NSH Cộng đồng thôn Đông	0.10	Xã Trà Khê	Tờ bản đồ số: 2	Quyết định Số 1218/ QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND Huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách Huyện năm 2015	150			150			
3	NSH cộng đồng thôn Trà Ích	0.10	Xã Trà Lãnh		Quyết định Số 1218/ QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND Huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách Huyện năm 2015	150			150			
	Tổng cộng	**0.24**				**350**			**350**			

Biểu 12.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN TÂY TRÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Tuyến đường BTXM từ ngã ba đi tổ 1 thôn Cát (đoạn cuối)	0.48	Xã Trà Thanh	Tờ bản đồ số: 6	Quyết định Số 1218/ QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách huyện năm 2015	1,500			1,500			
2	Điện sinh hoạt làng Ré thôn Gò Rô	0.35	Xã Trà Phong	Tờ bản đồ số: 2	Quyết định Số 1218/ QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách huyện năm 2015	1,500			1,500			

3	San ủi Mặt bằng Trường PTDT bán trú THCS Trà Xinh	0.70	Xã Trà Xinh	Tờ bản đồ số: 7	Quyết định Số 1218/ QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách huyện năm 2015	600			600			
4	Kiên cố hóa Đường Trà lãnh đi UBND xã Trà Thọ, huyện Tây Trà	9.10	Xã Trà Thọ	Tờ bản đồ số: 3	Quyết định Số 1218/ QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách huyện năm 2015	2,550			2,550			
5	BTXM tuyến đường ngã ba Trường THCS đến Xóm ông Ngơn đội 5 thôn Trà Ôi (đoạn 2)	0.50	Xã Trà Xinh		Quyết định Số 1218/ QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách huyện năm 2015	14			14			
6	Thủy lợi Đội 4 thôn Trà Niu	0.07	Xã Trà Phong	Tờ bản đồ số: 6	Quyết định Số 1062/ QĐ-UBND ngày 03/09/2013 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013; Quyết định Số 1580/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của UBND huyện Tây Trà về việc phê duyệt phương án và dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng công trình: Thủy lợi đội 4, thôn Trà Niu, xã Trà Phong	69			69			

7	Nhà Bán trú học sinh Trường PTDT bán trú THCS Trà Thanh	0.18	Xã Trà Thanh	Tờ bản đồ số: 7	Công văn 1668/UBND-VX ngày 22/10/2015 của UBND huyện Tây Trà về việc bổ sung danh mục và giao nhiệm quản lý thực hiện công trình: Nhà bán trú học sinh trường PTDT bán trú THCS Trà Thanh	50			50			
8	Di dời dân khẩn cấp vùng sạt lỡ thôn Trà Ích	0.18	Xã Trà Lãnh	Tờ bản đồ số: 4	Quyết định Số 799/QĐ-UBND ngày 01/08/2012 của UBND huyện Tây Trà về việc ứng trước kinh phí để xây dựng các điểm tái định cư tập trung phục vụ di dời dân ra khỏi các điểm có nguy cơ sạt lở trên địa bàn huyện năm 2012; Quyết định 1218/QĐ-UBND ngày 23/10/2012 của UBND huyện Tây Trà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật điều chỉnh và kế hoạch đấu thầu công trình: Di dời dân khẩn cấp vùng sạt lỡ thôn Trà Ích	165			165			
9	Trường Tiểu học Trà Phong II (điểm trường Trà Na)	0.02	Xã Trà Phong	Tờ bản đồ số: 6	Quyết định Số 1218/QĐ-UBND ngày 26/08/2015 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư phát triển, nguồn vốn Ngân sách Huyện năm 2015	70			70			
10	Trạm Y Tế xã Trà Nham	0.48	Xã Trà Nham	Tờ bản đồ số 2	Quyết Định Số 2382/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND huyện Tây Trà về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	202			202			

11	Trạm Y Tế xã Trà Lãnh	0.15	Xã Trà Lãnh	Tờ bản đồ số 4	Quyết Định Số 345 ngày 27/04/2011 của UBND huyện Tây Trà về việc điều chỉnh danh mục công trình và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011 từ nguồn phân cấp theo Quyết Định Số 31/2010/QĐ-UBND	38			38			
12	Trạm Y Tế xã Trà Khê	0.19	Xã Trà Khê	Tờ bản đồ số 4	Quyết Định Số 2382/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND huyện Tây Trà về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	157			157			
13	Trạm Y Tế xã Trà Quân	0.13	Xã Trà Quân	Tờ bản đồ số 1	Quyết Định Số 2382/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND huyện Tây Trà về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	106			106			
14	Trạm Y Tế xã Trà Trung	0.24	Xã Trà Trung	Tờ bản đồ số 2	Quyết Định Số 2382/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND huyện Tây Trà về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	157			157			
15	Trạm Y Tế xã Trà Thanh	0.12	Xã Trà Thanh	Tờ bản đồ số 7	Quyết Định Số 507/QĐ-UBND ngày 05/04/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân khai kế hoạch vốn hỗ trợ huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của chính phủ đối với huyện Trà Bồng và Tây Trà	5			5			

16	Trung tâm Y Tế huyện Tây Trà	2.14	Xã Trà Phong	Tờ bản đồ số 6	Quyết Định Số 1332/QĐ-SYT ngày 27/10/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và tổng dự toán công trình bệnh viện đa khoa huyện Tây Trà thuộc dự án: Hỗ trợ y tế vùng duyên hải Nam Trung Bộ, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết Định Số 1332/QĐ-SYT của UBND huyện Tây Trà, ngày 29/09/2011 về việc phê duyệt phương án và dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư Công trình: Trung tâm y tế huyện Tây Trà	1,494		1,494				
	Tổng cộng	**15.03**				**8,678**		**1,494**	**7,184**			

Biểu 12.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN TÂY TRÀ

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Thủy lợi Đội 4 thôn Trà Niu	0.07	0.03		Xã Trà Phong	Tờ bản đồ số: 6	
2	Trạm Y Tế xã Trà Quân	0.13	0.13		Xã Trà Quân	Tờ bản đồ số: 1	
	Tổng cộng	**0.20**	**0.16**				

Biểu 13.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN TRÀ BỒNG

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng *(triệu đồng)*	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng TDP 1	0.15	TT Trà Xuân	554983.38; 1687499.40	QĐ số 2631/QĐ-UBND ngày 27-12-2013 của UBND huyện Trà Bồng về viêc Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	-						Đang làm thủ tục thu hồi đất
2	Khu dân cư Đồng Trỗi	1.19	TT Trà Xuân	555319.99, 1687173.43	Văn bản số 154/TB-UBND ngày 24-10-2014 của UBND huyện Trà Bồng kết luận thống nhất vị trí đầu tư để QH các KDC TT Trà Xuân	1,026					1,026	Đo đạc lập phương án bồi thường

3	Khu dân cư Đồng Trảy	4.092	TT Trà Xuân	555505.05 1687133.09	Văn bản số 154/TB-UBND ngày 24-10-2014 của UBND huyện Trà Bồng kết luận thống nhất vị trí đầu tư để QH các KDC TT Trà Xuân	3,082					3,082	Đo đạc lập phương án bồi thường
4	Cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thị trấn Trà Xuân	10.00	TT Trà Xuân	557195.25, 1687489.18	QĐ số 2631/QĐ-UBND ngày 27-12-2013 của UBND huyện Trà Bồng về viêc Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	5,600		3,360	2,240			Đo đạc lập phương án bồi thường
5	Khu xử lý chất thải	2.06	TT Trà Xuân	557718.10; 1687786.02	QĐ số 2631/QĐ-UBND ngày 27-12-2013 của UBND huyện Trà Bồng về viêc Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	-						Đang làm thủ tục thu hồi đất
6	Cơ quan bảo hiểm xã hội	0.25	TT Trà Xuân	557127.47; 1686955.71	Văn bản số 2633/BHXH - KHĐT ngày 17-7-2014 của cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc lập kế hoạch xây dựng trụ sở bảo hiểm xã hội năm 2015	1,861	1,861					Thông báo thu hồi đất
7	Đường liên thôn Bình Đông - Bình Trung	1.76	Trà Bình	565907.89; 1687312.70	QĐ số 2631/QĐ-UBND ngày 27-12-2013 của UBND huyện Trà Bồng về viêc Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014							Đang làm thủ tục thu hồi đất
8	KDC Thạch Bích đội 11, thôn Bình Trung	1.00	Trà Bình	566466.97; 1688505.70	QĐ số 2631/QĐ-UBND ngày 27-12-2013 của UBND huyện Trà Bồng về viêc Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	-						Đang làm thủ tục thu hồi đất
9	Trường PTTH Phó Mục Gia	3.00	Trà Bình	565890.99; 1686585.86	QĐ số 322/QĐ-UBND ngày 31 - 7 - 2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt đề án Thành lập trường THPT Phó Mục Gia	1,662			1,662			Đang kiểm kê lập phương án bồi thường

10	Nâng cấp mở rộng tuyến đường thôn Cưa - Cả - Băng	9.99	Trà Hiệp	(542408.71 1689779.40); (540248.68 1687302.38)	QĐ số 493/QĐ-UBND ngày 07-10-2014 của UBND huyện Trà Bồng về phê duyệt dự án đầu tư tuyến đường thôn Cưa - Cả - Băng	-						Đang làm thủ tục thu hồi đất
11	Xây dựng điểm tập trung dân cư Thôn Băng	1.83	Trà Hiệp	543703.96, 1687590.70	QĐ số 869/QĐ-UBND ngày 18 - 6 - 2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ghi danh mục chuẩn bị đầu tư và dự kiến vốn kế hoạch bố trí đầu tư năm 2014 đối với một số dự án cấp bách	-						Đang làm thủ tục thu hồi đất
12	XD 02 phòng học tại thôn 3, xã Trà Thủy	0.22	Trà Thủy	549870.24; 1688633.66	Văn bản số 924/UBND-KT ngày 23/6/2014 của UBND huyện Trà Bồng về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2012 - 2020 để thực hiện dự án trên địa bàn huyện trong năm 2015	106					106	Thông báo thu hồi đất
13	Trụ sở làm việc UBND xã Trà Sơn	0.32	Trà Sơn	Tờ bản đồ số 22, thửa 81	QĐ số 2631/QĐ-UBND ngày 27-12-2013 của UBND huyện Trà Bồng về viêc Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014	-						Đang làm thủ tục thu hồi đất
14	Nâng cấp mở rộng đường thôn Niên - thôn Tây	4.62	Trà Tân, Trà Bùi	Tờ 30, 40,48 BĐĐC	QĐ số 643/QĐ-UBND ngày 29/10/2012 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp mở rộng đường Thôn Niên - Thôn Tây	-						Đang làm thủ tục thu hồi đất
15	Bia tưởng niệm liệt sỹ	0.03	Trà Tân	562165.78 1678946.21	Công văn 1201/UBND - VX ngày 08/8/2014 của UBND huyện Trà Bồng về việc lập thủ tục đền bù đất và giấy phép xây dựng Bia tưởng niệm liệt sỹ ,Kon Tum	21					21	Sở LĐTB tỉnh KomTum thực hiện

16	Đường giao thông thôn Trà Ngon	1.70	Trà Tân	(560689,22 1679747,27) (561984,08 1678907,49)	QĐ số 796/QĐ-UBND ngày 01/4/2015 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt báo cáo KTKT xây dựng công trình	343					343	Thông báo thu hồi đất
17	Tuyến đường Nước Nia, huyện Trà Bồng	0.55	Trà Bùi	Tờ BĐ 60, 61	Thông báo số 192/TB-UBND ngày 27/11/2014 của UBND huyện Trà Bồng về việc thống nhất đầu tư xây dựng đường bê tông thôn Nước Nia và Trường tiểu học thôn nước Nia năm 2016	182					182	Đo đạc lập phương án bồi thường
18	Đường bê tông nông thôn KDC4, TDP2	0.10	TT Trà Xuân	555926.15 1687262.34	QĐ số 2637/QĐ- UBND ngày 28-12-2010 của UBND huyện Trà Bồng	16			16			
19	Trường tiểu học thôn Nước Nia	0.05	Trà Bùi	Tờ BĐ 43, thửa đất số 16	Thông báo số 192/TB-UBND ngày 27/11/2014 của UBND huyện Trà Bồng về việc thống nhất đầu tư xây dựng đường bê tông thôn Nước Nia và Trường tiểu học thôn nước Nia năm 2015	12					*12*	
	Tổng cộng	**42.91**				**13,911**	**1,861**	**3,360**	**3,918**		**4,772**	

Biểu 13.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN TRÀ BỒNG

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Đường liên thôn Bình Đông - Bình Trung	1.76	0.26		Trà Bình	565907.89; 1687312.70	Trong QH 1201, DT 0.26 ha
2	Khu dân cư Đồng Trỗi	1.19	0.86		TT Trà Xuân	(555319.99, 1687173.43)	Trong QH 1201 DT 0.70 ha
3	Khu dân cư Đồng Trảy	4.092	3.74		TT Trà Xuân	(555505.05 1687133.09)	Trong QH 1201 DT 1.81 ha
4	Nhà sinh hoạt cộng đồng TDP 1	0.15	0.15		TT Trà Xuân	554983.38; 1687499.40	Ngoài QH đất lúa 1201
	Tổng cộng	**7.19**	**5.01**				

Biểu 13.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN TRÀ BỒNG

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng *(triệu đồng)*	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Đường BTXM Quốc lộ 24C đi Ruộng Miễu	0.16	Trà Bình	TBĐ số 29, 39	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhan và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2020	46					46	
2	Đường Quốc lộ 24C đi Hóc Cát	0.45	Trà Bình	TBĐ số 39	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhan và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2023	157					157	

3	Đường Quốc lộ 24C đi ngõ Ông Bá	0.12	Trà Bình	0	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2024	15					15	
4	Đường Quốc lộ 24C đi Ngõ Ông Cơ	0.17	Trà Bình	TBĐ số 46, 47	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhan và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2022	23					23	
5	Đường Quốc lộ 24C đi Thạch Bích	0.90	Trà Bình	TBĐ số 35, 36	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhan và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2021	106					106	
6	Đường Quốc lộ 24C đi Thổ Di	0.42	Trà Bình	TBĐ 28,38	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhan và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2025	52					52	

7	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Bình Đông	0.20	Trà Bình	BĐ số 40	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhan và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2028	152					152	
8	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Bình Thanh	0.20	Trà Bình	BĐ số 35	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhan và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2026	61					61	
9	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Bình Trung	0.20	Trà Bình	BĐ số 27	QĐ số 312/QĐ-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhan và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, huyện Trà Bồng năm 2009-2027	72					72	
10	Xây dựng Trung tâm VH thể thao xã Trà Bình	0.16	Trà Bình	566042,55 1686739,83	QĐ số 1013/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2015							
11	Đường dân sinh đi từ nhà ông Thu đến Sình Lãnh, Hố Choại	0.23	Trà Giang	563115.66 1689368.69	Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của UBND huyện Trà Bồng về việc phân khai kế hoạch vốn và giao nhiệm vụ quản lý thực hiện Chương trình 135 năm 2015	-						

12	Đường nhà ông Thông đi Sình Nứa	0.76	Trà Giang	562114.10 1690938.32	Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 15/9/2015 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Đường dân sinh từ nhà ông Thông đi Sình Nứa	-						
13	Nhà văn hóa thôn 2	0.20	Trà Giang	562118.73 1690625.38	Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 của UBND huyện Trà Bồng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo năm 2013; Dự án 2:"Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn"	-						
14	Xây dựng Nhà bia tưởng niệm xã	0.20	Trà Giang	TBĐ số 10, số thửa 76	Quyết định số 1552A/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình san lấp mặt bằng để xây dựng nhà bia tưởng niệm xã Trà Giang	-						
15	Đường vào xóm đường trục chính thôn Cả đến nhà ông Lân	0.05	Trà Hiệp	Tờ BĐ 34 thửa 1,2,3,7, BĐĐC	QĐ số 1702/QĐ -UBND ngày 17/11/2014 của chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt khối lượng xi măng hỗ trợ cho 32 xã để xây dựng đường giao thông nông thôn , thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2014-2015	8					8	
16	Đường vào xóm đường trục chính thôn Cả đến nhà ông Lương	0.05	Trà Hiệp	Tờ BĐ 37 thửa 3,7,8,9,16,20, BĐĐC	QĐ số 1702/QĐ -UBND ngày 17/11/2014 của chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt khối lượng xi măng hỗ trợ cho 32 xã để xây dựng đường giao thông nông thôn , thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2014-2015	8					8	

17	Đường vào xóm đường trục chính thôn Cả đến nhà ông Thẩm	0.05	Trà Hiệp	Tờ BĐ 42 thửa 17,11,6, BĐĐC	QĐ số 1702/QĐ -UBND ngày 17/11/2014 của chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt khối lượng xi măng hỗ trợ cho 32 xã để xây dựng đường giao thông nông thôn , thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2014-2015	8					8	
18	Nhà hiệu bộ và nhà ở giáo viên bán trú	0.40	Trà Hiệp	Tờ BĐ 17	QĐ 1746/QĐ-UBND ngày 10/12/2009 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế- kỹ thuật công trình nhà hiệu bộ và nhà ở giáo vêcn bán trú tại thôn Cưa, xã Trà Hiệp	-						
19	Trường Tiểu học Trà Hiệp	0.08	Trà Hiệp	Tờ BĐ 17 thửa số 24, BĐĐC	QĐ 980/QĐ-UBND ngày 31/8/2009 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế- kỹ thuật công trình trường TH Trà Hiệp tại thôn Cưa, xã Trà Hiệp	-						
20	Đường Trà Lâm - Trà Hiệp (giai đoạn II)	6.75	Trà Lâm	543834.67 1684639.63	QĐ số 1642/QĐ-UBND ngày 29-10-2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về viêc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trà Lâm - Trà Hiệp (giai đoạn II)	-						
21	Đường Trà Tân - Trà Nham (giai đoạn I);	9.30	Trà Tân	Tờ BĐ 23 đến tờ BĐ 43	QĐ số 1510/QĐ-UBND ngày 19/10/2011 của UBND huyện Trà Bồng về phê duyệt dự án đầu tư tuyến đường Trà Tân - Trà Nham (giai đoạn I) và QĐ số 1402/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của UBND huyện Trà Bồng về việc phân khai kế hoạch vốn	656		656				

22	Làm mới tuyến đường dân sinh từ tổ 4 đi tổ 6, thôn Trà Ót(GĐ 2)	0.25	Trà Tân	Tờ 41, 42 BĐĐC	Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 15-5 năm 2015 của chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc phân khai kế hoạch vốn và giao nhiệm vụ quản lý thực hiện chương trình 135	120					120	
23	Xây dựng bia tưởng niệm Di tích lịch sử văn hoá Trạm xá T30	0.07	Trà Tân	Khoanh đất số 105, bản đồ kết quả điều tra kiểm kê năm 2014 xã Trà Tân	Công văn số 4203/UBND-VX ngày 20/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng Bia tưởng niệm di tích lịch sủ văn hoá Trạm Xá T30 xã Trà Tân, huyện Trà Bồng	9		9				
24	Trường mẫu giáo thôn 1, xã Trà Thủy	0.03	Trà Thủy	TBĐ số 45	QĐ số 1830/QĐ-UBND của UBND huyện Trà Bồng ngày 24/10/2013 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng	-						
25	Trường mẫu giáo TT. Trà Xuân	0.16	TT Trà Xuân	TBĐ số 18, thửa số 289, BĐĐC	QĐ số 351/QĐ-UBND ngày 28/3/2013 của UBND huyện Trà Bồng về viêc Về việc phân bổ kinh phí năm 2013 để thực hiện một số công trình thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục - đào tạo	-						
26	Xây dựng công trình cấp điện cho CCN thị trấn Trà Xuân	0.002	TT Trà Xuân	557051,28 1687493,53	Công văn số 1284/UBND-XDCB ngày 22/8/2014 về việc nhất trí chủ trương cho BQL Cụm Công nghiệp huyện Trà Bồng thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng thi công đường điện vào Cụm Công nghiệp thị trấn Trà Xuân							
	Tổng cộng	**21.56**				**1,492**		**665**			**827**	

Biểu 13.4

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2016 CỦA HUYỆN TRÀ BỒNG

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Đường Quốc lộ 24C đi Thổ Di	0.42	0.01		Trà Bình	TBĐ 28,38	Ngoài QH đất lúa 1201
2	Đường Quốc lộ 622 đi Hóc Cát	0.45	0.03		Trà Bình	TBĐ số 39	
3	Đường dây 35kV cấp điện và vận hành Thủy điện Hà Nang	0.018	0.007		TT Trà Xuân, Trà Sơn, Trà Thủy	(554491.96 1687209.82); (553855.24 1688092.68)	
4	Xây dựng công trình cấp điện cho CCN thị trấn Trà Xuân	0.002	0.001		TT Trà Xuân	557051,28 1687493,53	

5	Khu phức hợp Đồi Sim	1.813	1.66		TT Trà Xuân	555030.22, 1687666.09	VB số 309/UBND-VX ngày 22/01/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về V/v chấp thuận đầu tư Dự án khu phức hợp Đồi Sim tại TT Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi
6	Nâng cấp mở rộng tuyến đường thôn Cưa - Cả - Băng	9.99	0.07		Trà Hiệp	(542408.71 1689779.40); (540248.68 1687302.38)	Ngoài QH đất lúa 1201
7	Đường giao thông thôn Trà Ngon	1.70	0.07		Trà Tân	(560689,22 1679747,27); (561984,08 1678907,49)	Trong QH 1201, DT 0.07 ha
8	Nâng cấp mở rộng đường thôn Niên - thôn Tây	4.62	0.1		Trà Tân, Trà Bùi	Tờ 30, 40,48 BĐĐC	Trong QH 1201 DT 0.04 ha
9	Đường bê tông nông thôn KDC4, TDP2	0.1	0.01		TT Trà Xuân	(555926.15 1687262.34)	
10	Thao trường huấn luyện	2.9	0.203		Trà Thủy	Khoanh đất số 475, bản đồ kết quả điều tra kiểm kê năm 2014 xã Trà Thủy	QĐ số 2631/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND huyện Trà Bồng về viêc Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014
	Tổng cộng	**22.01**	**2.16**				

Biểu 14.1

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN LÝ SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ…)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Tuyến mương thoát nước từ nhà máy xử lý rác thải ra biển	0.12	Xã An Hải	Tờ bản đồ: 1, 3, 10	CV số: 2404/UBND ngày 06/11/2014 Về việc giao nhiệm vụ thực hiện dự án: Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt huyện Lý Sơn hạng mục: Đường vào nhà máy, hệ thống thoát nước và nước mưa, đường điện vào nhà máy	250		250				

2	Nhà văn hoá Thôn Tây	0.09	Xã An Hải	Tờ bản đồ: 26	QĐ số: 1454/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND huyện Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch đấu thầu, giá các gói thầu công trình: Xây dựng hai nhà văn hoá thôn tại Thôn Đông và Thôn Tây xã An Hải - huyện Lý Sơn	400				400		
3	Trạm y tế xã An Hải	0.07	Xã An Hải	Tờ bản đồ: 26	QĐ số: 1116/QĐ-UBND ngày 09/8/2013 của UBND huyện về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch đấu thầu, giá các gói thầu công trình: Trạm y tế xã An Hải, huyện Lý Sơn	200				200		
4	Nghĩa địa Rừng Gò	0.42	Xã An Hải	Tờ bản đồ: 10	NQ số: 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2012 của HĐND xã An Hải về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2012	408				408		
5	Đường trung tâm huyện đi An Hải	3.52	Xã An Hải + Xã An Vĩnh	Tờ bản đồ: 18; 19, 20, 25, 26 (An Hải); Tờ bản đồ: 23, 24, 27 (An Vĩnh)	QĐ số: 1607/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Trung tâm huyện - UBND xã An Hải, huyện Lý Sơn	2,000	2,000					

6	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Cồn An Vĩnh - Ra đa tầm xa huyện Lý Sơn	4.64	Xã An Hải + Xã An Vĩnh	Tờ bản đồ: 9, 15, 16, 21, 22, 26, 27, 29, 30 (An Hải); Tờ bản đồ: 8, 9, 13; 14, 19, 20, 21, 22 (An Vĩnh)	QĐ số: 1606/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung Dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp tuyến Cồn An Vĩnh - Ra đa tầm xa, huyện Lý Sơn	4,600	4,600					
7	Kè chống sạt lỡ xã An Bình	0.67	Xã An Bình	Tờ bản đồ: 6	QĐ số: 2095/QĐ-UBND ngày 25/12/2013 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Kè chống sạt lở xã An Bình, huyện Lý Sơn	670	670					
8	Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm	0.62	Xã An Hải + xã An Vĩnh	Tờ bản đồ: 18; 19, 24, 25, 29, 30 (An Hải); Tờ bản đồ: 18; 21, 22, 23, 28 (An Vĩnh)	QĐ số: 1542/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện Lý Sơn	833	833					
	Tổng	**10.15**				**9,361**	**8,103**	**250**		**1,008**		

Biểu 14.2

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2015 CHUYỂN SANG NĂM 2016 CỦA HUYỆN LÝ SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Trong đó		Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA *(ha)*	Diện tích đất RPH *(ha)*			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm	0.62		0.14	Xã An Hải + xã An Vĩnh	QĐ số: 1542/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện Lý Sơn	
	TỔNG	**0.62**		**0.14**			

Biểu 14.3

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 CỦA HUYỆN LÝ SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH *(ha)*	Địa điểm *(đến cấp xã)*	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng *(triệu đồng)*	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ…)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Nhà văn hoá Thôn Đông	0.08	Xã An Vĩnh	Tờ bản đồ: 21	QĐ số: 2626/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND huyện Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2015 của huyện Lý Sơn	1,700			1,700			
	Tổng cộng	**0.08**				**1,700**			**1,700**			